



CHUNG TAY CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ  
**CỤC KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**ĐIỂM BÁO**

*Ngày 07 tháng 01 năm 2019*

## **Bộ, ngành**

1. Khởi nguồn sáng tạo mới
2. Làm thế nào để cải thiện môi trường đầu tư ở Việt Nam
3. Hiệp định CPTPP có hiệu lực: Thuế giảm đi cùng những điều kiện ngặt nghèo
4. Bộ Xây dựng chỉ rõ nguyên nhân vi phạm trật tự xây dựng
5. Bộ Tài chính: Sẽ nâng cấp 195 dịch vụ công trực tuyến lên mức độ 3, 4
6. Vẫn còn tình trạng “tham nhũng vặt”
7. 2 "món quà" năm mới
8. Từ thương hiệu doanh nghiệp đến “quyền lực mềm” của quốc gia
9. Đằng sau số doanh nghiệp rời bỏ thị trường
10. Chi phí không chính thức vẫn là mối quan ngại của doanh nghiệp
11. Nghị quyết 02: Quyền chủ động và cơ hội của các Bộ trưởng

## **Địa phương**

12. Tạo bước đột phá cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa nền hành chính
13. Sóc Trăng: Khai trương Trung tâm phục vụ hành chính công
14. Ngày làm bù ở công sở xã Ngũ Hiệp, Thanh Trì: Sáng mở tiệc, chiều nghỉ
15. Gỡ khó cho doanh nghiệp ngay từ đầu năm
16. Quảng Ninh lắp thiết bị giám sát hành trình cho toàn bộ tàu thuyền
17. Thừa Thiên Huế: Ban hành quy định quản lý, sử dụng bến, bãi tập kết vật liệu xây dựng cát, sỏi
18. 80% thủ tục hành chính sẽ được thực hiện dịch vụ công trực tuyến
19. Dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3,4: Góc nhìn từ quận Hai Bà Trưng
20. Hiệu quả từ việc triển khai hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến tại Hải Phòng

## 1. Khởi nguồn sáng tạo mới

Những màn bắn pháo hoa rực rỡ và không khí náo nhiệt tại các điểm tổ chức đếm ngược thời khắc chuyển giao giữa năm cũ 2018 và năm mới 2019 tại Việt Nam và nhiều quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới được các phương tiện truyền thông đại chúng đưa trong các bản tin thời sự nóng nổi nhất báo hiệu năm mới đã đến, kèm theo đó là những kỳ vọng có nhiều niềm vui, hạnh phúc và thành công mới.

Hòa trong dòng người nườm nượp trên các phố đi bộ chung quanh Hồ Gươm dự màn đếm ngược hay theo dõi cảnh hào hứng xem bắn pháo hoa ở thành phố Hồ Chí Minh, cảnh đón mừng năm mới ở nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước, cảm nhận chung dễ nhận thấy, đó là tâm trạng mừng vui, lạc quan và phấn khởi của người dân vào thời khắc giao thời đón mừng năm mới. Tự tin vào những kết quả đạt được của một năm 2018 có nhiều khó khăn, thử thách, chúng ta không khỏi tự hào khi đất nước gạt hái nhiều thành tựu nổi bật.

Điểm nhấn lớn nhất của năm qua là chúng ta đã giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển. Quyết tâm phát triển đất nước được lãnh đạo Đảng, Nhà nước thể hiện thông qua việc ban hành các chủ trương, chính sách kịp thời; sự điều hành quyết liệt của Chính phủ liên chính, kiến tạo, hành động tập trung hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, thúc đẩy khởi nghiệp, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế; sự đồng thuận của nhân dân, đội ngũ doanh nhân. Nhờ những nỗ lực lớn lao ấy, chúng ta đã đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế 7,08%, là mức tăng trưởng cao nhất trong hơn 10 năm qua. Lượng khách du lịch quốc tế đến Việt Nam đạt mốc 15,5 triệu lượt cũng là thành tựu nổi bật khẳng định sức hút của điểm đến Việt Nam thân thiện, mến khách và giàu bản sắc.

Trong cơ cấu kim ngạch xuất, nhập khẩu năm 2018 cán mốc 482 tỷ USD, có nhiều ngành hàng tăng trưởng ngoạn mục như dệt may, nông sản. Xuất khẩu nông sản vượt 40 tỷ USD là mốc son đáng tự hào. Còn nhớ, khi bắt đầu công cuộc đổi mới cách đây 32 năm, mỗi năm đất nước ta phải nhập khẩu hơn nửa triệu tấn lương thực. Với hơn 6 triệu tấn gạo xuất khẩu trong năm 2018 để đóng góp vào thành tích chung của ngành nông nghiệp, có thể thấy việc tạo cơ chế khuyến khích sản xuất thật sự là “chìa khóa vàng” giúp phát huy tối đa tiềm năng và động lực sáng tạo trong sản xuất của người dân, doanh nghiệp.

Hân hoan đón mừng những tin vui ấy, chúng ta cũng cần tỉnh táo nhìn

nhận để tạo động lực cho tăng trưởng kinh tế bền vững, bảo đảm an ninh, quốc phòng, phát triển kinh tế gắn liền với phát triển văn hóa, giữ vững ổn định xã hội.

Trong quá trình phát triển hiện nay, khi nền kinh tế Việt Nam hội nhập ngày càng sâu rộng với thế giới, bối cảnh tình hình quốc tế diễn biến phức tạp, khó lường, việc phát huy và nâng cao nội lực của nền kinh tế để chống chịu với những biến động bên ngoài là điều có ý nghĩa quan trọng, giúp chúng ta có đủ thế và lực mới, để tiếp tục phát triển. Có nhiều ý kiến phân tích cho thấy, kinh tế đất nước phát triển nhanh nhưng chưa bền vững. Việc ứng dụng khoa học - công nghệ trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vẫn chưa theo kịp tốc độ chung của thế giới. Rõ ràng, đây là lực cản lớn mà chúng ta cần nỗ lực vượt qua nếu muốn “đi tắt, đón đầu”. Trong cuộc chạy đua về khoa học - công nghệ này, vấn đề đầu tiên vẫn là ưu tiên mọi nguồn lực cho phát triển giáo dục và đào tạo, yếu tố quyết định tới chất lượng nguồn nhân lực. Những bất cập, hạn chế trong ngành giáo dục và đào tạo gây bức xúc dư luận thời gian qua như lỗi hỏng trong kỳ thi THPT quốc gia, bàn cãi chung quanh xuất bản sách giáo khoa, chất lượng đào tạo và đạo đức của một số giáo viên chưa tương xứng với kỳ vọng và yêu cầu của ngành cần phải được khắc phục ngay để đáp ứng yêu cầu cấp bách trên.

Việc EC giao “thẻ vàng” trong năm 2018 cũng là lời cảnh tỉnh sâu sắc đối với ngành đánh bắt hải sản nói riêng và ngành nông nghiệp Việt Nam nói chung khi tham gia cuộc chơi toàn cầu. Việc xây dựng chuỗi liên kết không nói đâu xa, chính là quá trình tuân thủ cam kết trong truy xuất nguồn gốc sản phẩm, làm sao mỗi con cá, ngọn rau lên bàn ăn đều được xác minh rõ ràng, bảo đảm xuất xứ, quy trình sản xuất và chất lượng đạt yêu cầu.

Những kết quả ban đầu của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong năm 2018 tiếp tục tạo tiền đề làm trong sạch bộ máy, tạo niềm tin, sự đồng thuận trong nhân dân. Việc ban hành quy định về xử lý, kỷ luật đảng, về trách nhiệm nêu gương và nhất là việc Quốc hội thông qua Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi) tại kỳ họp thứ sáu, Quốc hội khóa XIV là những bước đi cụ thể tạo ra khung khổ pháp lý đồng bộ giúp ngăn ngừa, xử lý những cán bộ, đảng viên cố tình vi phạm pháp luật và điều lệ Đảng. Bên cạnh việc xây dựng khung khổ pháp lý đồng bộ, chặt chẽ, hàng loạt cán bộ, đảng viên sai phạm bị xử lý, kỷ luật nghiêm minh cho thấy quyết tâm rất cao của Đảng, Nhà nước trong xử lý vi phạm, không có vùng cấm, không có ngoại lệ. Đó chính là những biểu hiện cụ thể cao nhất khẳng định quyết tâm “nói đi đôi với làm” hướng tới xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Năm 2019 cũng là tròn 50 năm Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩnh biệt chúng ta.

Trước khi đi xa, Người đã để lại bản Di chúc lịch sử, tài sản vô giá cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta. Thực hiện Di chúc của Người, các thế hệ người Việt Nam đã hoàn thành lời hứa giải phóng miền nam, thống nhất đất nước. Ngày nay, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, chúng ta đang tiếp tục thực hiện lời hứa xây dựng đất nước ta ngày càng “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn” như Bác Hồ hằng mong muốn. Đó cũng là nguyện vọng thiêng liêng của tất cả người Việt Nam với khát vọng đưa đất nước sánh vai cùng các cường quốc năm châu.

Với ý nghĩa đó, những thành tựu và cả những bài học sâu sắc của năm 2018 sẽ là cơ sở, động lực tinh thần mạnh mẽ thúc đẩy chúng ta thực hiện sáng tạo và thành công những nhiệm vụ đề ra cho năm 2019 để có thể hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020.

*Theo nhandan.com.vn*

## **2. Làm thế nào để cải thiện môi trường đầu tư ở Việt Nam**

**Việt Nam cần tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hành chính, có chính sách pháp luật ổn định... để góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.**

Hiện nay, doanh nghiệp Mỹ là một trong những nhà đầu tư hàng đầu tại Việt Nam. Nhà đầu tư Mỹ ở Việt Nam đang đầu tư vào hoạt động sản xuất, cơ sở hạ tầng cũng như cung cấp hàng tiêu dùng chất lượng cao, các sản phẩm nông nghiệp và công nghiệp, công nghệ và dịch vụ.

Theo đó, các công ty Hoa Kỳ đã đầu tư hàng tỷ USD tại Việt Nam và tích hợp Việt Nam vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Hoa Kỳ cũng là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam, với sự tăng trưởng trong năm 2018 là 14% so với năm 2017.

Từ khi thành lập, AmCham đã khẳng định các nhà đầu tư nước ngoài không chỉ giúp phát triển nền kinh tế Việt Nam mà còn giúp phát triển toàn bộ hệ sinh thái của các công ty địa phương và các doanh nhân Việt Nam. Theo đó, AmCham hoàn toàn ủng hộ cam kết của Chính phủ đối với sự phát triển của các doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam và sự tham gia ngày càng tăng của họ trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Hiện nay, AmCham hiện đang phối hợp chặt chẽ với chương trình LinkSME trị giá 22 triệu USD của USAID, chương trình sẽ giúp tích hợp các công ty Việt Nam vào chuỗi giá trị toàn cầu. Các loại hình chương trình này không chỉ giúp các nhà đầu tư nước ngoài tìm được đối tác tốt mà còn giúp phát triển kinh tế Việt Nam một cách toàn diện.

Ngoài ra, Chính phủ Hoa Kỳ gần đây đã công bố chương trình hợp tác giữa các thành phố thông minh trong khu vực Hoa Kỳ-ASEAN. Theo đó, tại Việt Nam có 3 thành phố: Đà Nẵng, Hà Nội và TP.HCM. Dự án nhằm giúp chống lại các thách thức như tắc nghẽn giao thông, chất lượng nước và không khí, an ninh số...

Hiện nay, căng thẳng thương mại giữa Hoa Kỳ-Trung Quốc đã làm dấy lên những lo ngại về rủi ro của các cơ sở sản xuất tập trung ở một quốc gia đơn lẻ và các tập đoàn, doanh nghiệp đa quốc gia, trong đó nhà đầu tư Mỹ đang thực hiện việc tái tổ chức chuỗi cung ứng.

Kết quả một cuộc khảo sát gần đây của AmCham đối với các doanh nghiệp Hoa Kỳ ở Trung Quốc cho thấy, một phần ba doanh nghiệp đã di dời hoặc đang cân nhắc di chuyển một số cơ sở sản xuất của họ ra nước ngoài trong bối cảnh căng thẳng thương mại leo thang. Ngoài ra, một cuộc khảo sát riêng biệt của các công ty nước ngoài từ các quốc gia khác cho thấy phần lớn trong số họ đang cân nhắc dịch chuyển sản xuất kinh doanh sang khu vực Đông Nam Á.

Câu hỏi đặt ra là làm thế nào Việt Nam có thể tận dụng triệt để cơ hội này để tiếp tục giữ vững tốc độ kinh tế tăng trưởng kinh tế nhanh chóng?

Với vai trò là các nhà đầu tư lớn tại Việt Nam, các công ty Hoa Kỳ rất quan tâm đến sự thành công tiếp nối của thị trường Việt Nam. Theo đó, Việt Nam cần tiếp tục cải cách thủ tục hành chính và có chính sách pháp luật ổn định để củng cố niềm tin của các nhà đầu tư, và cải thiện môi trường kinh doanh.

Bên cạnh đó, các doanh nghiệp Việt Nam và doanh nghiệp nước ngoài cần có một môi trường hỗ trợ và công bằng như nhau để cùng phát triển, và mối quan hệ của họ với các cơ quan hành chính cần phải tương hỗ và minh bạch.

Các vấn đề nêu trên sẽ góp phần tạo niềm tin của chúng tôi rằng môi trường đầu tư, kinh doanh có thể được cải thiện bằng các động thái tăng năng suất và giảm chi phí cũng như rủi ro kinh doanh tại Việt Nam. Quan trọng hơn, việc giảm chi phí và rủi ro kinh doanh sẽ mang lại lợi ích cho các doanh nghiệp Việt Nam – rất nhiều trong số đó là các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Điều này sẽ thúc đẩy tinh thần kinh doanh- khởi nghiệp, đảm bảo khả năng cạnh tranh và tăng trưởng trong tương lai của Việt Nam.

AmCham sẽ tiếp tục đóng vai trò là cầu nối hỗ trợ và mang tính xây dựng, không chỉ để khiếu nại mà còn góp phần thúc đẩy môi trường kinh doanh nhằm giúp khu vực tư nhân phát triển mạnh mẽ hơn ở Việt Nam.

*Theo enternews.vn*

### **3. Hiệp định CPTPP có hiệu lực: Thuế giảm đi cùng những điều kiện ngặt nghèo**

Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) chính thức có hiệu lực với Việt Nam từ ngày 14/1/2019, mang đến cơ hội cho hàng Việt xuất sang các nước đã phê chuẩn CPTPP với những ưu đãi thuế quan, nhưng cũng kèm theo những điều kiện chặt chẽ.

#### **Cắt giảm thuế theo lộ trình**

Một trong những quy định ngay khi CPTPP có hiệu lực là đơn giản hóa thủ tục hành chính. Cụ thể, nếu xuất khẩu hàng hoá sang 6 nước đã phê chuẩn CPTPP (Mexico, Nhật Bản, Singapore, New Zealand, Canada và Australia), các doanh nghiệp Việt Nam có thể tự làm tờ khai nguồn gốc xuất xứ sản phẩm (C/O) để hưởng ưu đãi thuế. Tờ khai C/O mới trong CPTPP không cần đóng dấu của bất cứ cơ quan chính quyền nào, mà chỉ cần có chữ ký của nhà xuất khẩu hoặc nhà sản xuất.

Đặc biệt, hàng Việt Nam xuất sang các nước đã phê chuẩn CPTPP và hàng của các nước này vào Việt Nam sẽ hưởng mức thuế mới. Mỗi mặt hàng sẽ có một mức thuế cụ thể, cắt giảm theo lộ trình. Theo tính toán, trung bình mức thuế được cắt giảm khoảng hơn 60% cho lần đầu tiên; sau 3 năm sẽ lên đến trên 80%.

Liên quan đến câu chuyện miễn giảm thuế, cũng từ ngày 14/1/2019, mỗi cá nhân hoặc doanh nghiệp Việt Nam có thể nhập hàng hoá có giá trị dưới 1.000 USD từ các nước CPTPP và có thể yêu cầu được miễn thuế hoàn toàn theo mức thuế ưu đãi của Hiệp định.

Tuy nhiên, dệt may, da giày, thủy sản..., những ngành hàng xuất khẩu được đánh giá có lợi thế trong top đầu khi CPTPP hiệu lực nhờ vào việc được giảm thuế, cũng không dám hồ hởi, bởi điều kiện để ưu đãi thuế không ít ngặt nghèo.

Quy tắc xuất xứ hiện vẫn đang là vấn đề gây lo ngại cho 2 ngành hàng chính của Việt Nam là dệt may và da giày. Ông Phạm Bình An, Giám đốc Trung tâm Hội nhập kinh tế quốc tế TP.HCM cho biết, để được hưởng ưu đãi thuế quan, doanh nghiệp cần đáp ứng yêu cầu về quy tắc xuất xứ. Tất cả các điều này sẽ thể hiện ở tờ khai C/O.

“CPTPP có quy định khá chặt về quy tắc xuất xứ hàng hóa, với yêu cầu xuất xứ từ sợi trở đi, bởi vậy, các doanh nghiệp xuất khẩu được giảm thuế tới đâu theo cam kết trong CPTPP lại nằm ở việc khai C/O”, ông An nói.

Doanh nghiệp dệt may Việt Nam đang phụ thuộc nhiều vào nguyên liệu nhập khẩu (khoảng 60%), chủ yếu từ những nước không tham gia

CPTPP. Trong đó, riêng nhập khẩu vải từ Trung Quốc chiếm 50%, vì vậy, sẽ không dễ dàng để có ngay ưu đãi trong CPTPP.

Tuy nhiên, có một thực tế không thể phủ nhận, là các ngành may mặc, dệt may, giày da vẫn sẽ được hưởng lợi. Theo ông Nguyễn Đức Thuận, Chủ tịch TBS Group, đối với ngành da giày, chủ yếu gia công xuất khẩu nên không có nhiều ý nghĩa trong việc giảm thuế, nhưng đổi lại sẽ có cơ hội mở rộng thị trường sang những nước mà da giày Việt chưa tiếp cận được nhiều, như Canada, Mexico, Australia... Đặc biệt, sẽ rất hiệu quả cho những doanh nghiệp nào sở hữu chuỗi sản xuất khép kín, khi vừa gia tăng được xuất khẩu, vừa có đủ điều kiện được giảm thuế.

### **Tăng tỷ lệ tận dụng ưu đãi từ FTA**

Trao đổi với phóng viên Báo Đầu tư, đại diện một doanh nghiệp chuyên xuất khẩu nông sản sang Nhật Bản, Australia... thừa nhận, mục tiêu chính của doanh nghiệp là đẩy mạnh sản xuất, tăng sản lượng xuất khẩu, chứ chưa để ý tới việc hoàn tất các thủ tục để hưởng ưu đãi thuế quan theo cam kết FTA, trong đó có CPTPP, dù nguyên liệu sản xuất hàng hóa của doanh nghiệp đều được cung cấp tại nội địa.

Báo cáo của Ngân hàng Thế giới và Bộ Công thương gần đây cho thấy, có trên 86% doanh nghiệp biết đến CPTPP. Tuy nhiên, nhìn chung, doanh nghiệp dường như chưa thực sự sẵn sàng cho hội nhập quốc tế, chưa hiểu cam kết CPTPP sẽ tác động thế nào tới hoạt động sản xuất, kinh doanh, thậm chí, không ít doanh nghiệp cảm thấy choáng ngợp, chùn bước trước sân chơi mới rộng mở hơn, nghiêm ngặt hơn.

Bà Nguyễn Thu Trang, Giám đốc Trung tâm WTO và Hội nhập thuộc Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam nêu một thực tế, tỷ lệ tận dụng ưu đãi thuế quan từ các FTA của doanh nghiệp Việt Nam mới đạt trung bình 30 - 35%. Điều này do nhiều nguyên nhân, trong đó đáng kể là doanh nghiệp không biết về những cơ hội thuế quan này, không hiểu về điều kiện quy tắc xuất xứ để hàng hóa được hưởng thuế ưu đãi và không biết làm thế nào để tuân thủ các thủ tục phức tạp...

“Quan trọng là các doanh nghiệp cần phải chủ động tìm hiểu kỹ về Hiệp định và phạm vi ảnh hưởng lên ngành của mình, cố gắng tăng tỷ lệ nội địa hóa, đáp ứng các quy tắc xuất xứ của từng loại sản phẩm để hưởng ưu đãi”, ông Thuận khuyến nghị.

### **Chủ động đón cơ hội từ CPTPP**

Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại - Dịch vụ Giày Vinh Thông (TP.HCM), chuyên sản xuất và xuất khẩu giày dép, đã có kế hoạch đào tạo nhân lực ở các khâu sản xuất, quản trị, thiết kế và nâng cao năng suất thêm 30% để xuất khẩu vào thị trường CPTPP. Ông Nguyễn Quốc Tuấn, Tổng giám đốc Công ty cho biết, sắp tới, doanh nghiệp sẽ triển



khai xúc tiến thương mại ở các nước thành viên CPTPP, nghiên cứu công nghệ và yêu cầu của các thị trường này để cải tiến sản phẩm và tăng xuất khẩu.

*Theo tinnhanhchungkhoan.vn*

## **4. Bộ Xây dựng chỉ rõ nguyên nhân vi phạm trật tự xây dựng**

**Bộ Xây dựng cho biết qua công tác thanh tra, kiểm tra trật tự xây dựng các hành vi vi phạm, số công trình vi phạm về trật tự xây dựng đã giảm dần, đặc biệt là công trình sai phép và công trình không phép. Tuy nhiên việc xử lý vi phạm dứt điểm chưa kiên quyết, kịp thời.**

Cụ thể, trong năm 2018, Thanh tra xây dựng toàn ngành đã thực hiện thanh tra, kiểm tra 37.360 lượt công trình xây dựng. Qua thanh tra, kiểm tra, số công trình vi phạm tiếp tục giảm 2,7% so với cùng kỳ năm 2017, trong đó công trình sai phép giảm 2,7%, công trình không phép giảm 4,2%.

Theo đánh giá của Bộ Xây dựng, tình trạng vi phạm trật tự xây dựng giảm qua từng năm nhưng còn phổ biến. Việc xử lý vi phạm dứt điểm chưa kiên quyết, kịp thời.

Bộ Xây dựng chỉ rõ, nguyên nhân của tình trạng này là do hệ thống pháp luật về phát triển đô thị, quản lý xây dựng đô thị tuy đã được bổ sung, hoàn thiện cơ bản nhưng hiện vẫn chưa đồng bộ, có một số điểm còn mâu thuẫn, không thống nhất.

Cùng với đó, năng lực của chính quyền, cơ quan chuyên môn một số địa phương và một số chủ thể liên quan đến công tác quy hoạch, hoạt động đầu tư xây dựng chưa đáp ứng yêu cầu. Việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và kế hoạch đầu tư trung hạn và hằng năm của đô thị chưa gắn kết với quy hoạch đô thị.

Việc tổ chức công bố, công khai và cung cấp thông tin về quy hoạch chưa đầy đủ, kịp thời, chưa minh bạch;

Công tác thanh tra, kiểm tra về phát triển đô thị, thực hiện quy hoạch, quản lý xây dựng, cấp phép xây dựng chưa thường xuyên; xử lý sai phạm ở một số dự án chưa kịp thời, kiên quyết, dứt điểm.

Nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý trật tự xây dựng, Bộ Xây dựng cho biết trong thời gian tới sẽ tiếp tục hoàn thiện thể chế mà trọng tâm là sửa đổi, điều chỉnh các quy định pháp luật về xây dựng phù hợp với Luật Quy hoạch, Luật sửa đổi các Luật liên quan đến quy

hoạch và bảo đảm sự thống nhất giữa các văn bản pháp luật về xây dựng, sửa Luật Xây dựng.

Tiếp tục nghiên cứu phân cấp quản lý, đơn giản hóa các thủ tục, giải quyết kịp thời các vướng mắc trong công tác thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng; phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán, quản lý dự án, cấp chứng chỉ năng lực, cấp phép xây dựng.

Đồng thời tăng cường, siết chặt công tác kiểm tra, kiểm soát đối với chất lượng xây dựng, quản lý an toàn lao động và vệ sinh môi trường, các khâu khảo sát, thiết kế, thi công, nghiệm thu, bảo hành và bảo trì công trình đối với các công trình xây dựng, nhất là các dự án sử dụng vốn nhà nước.

*Theo baochinhpvu.vn*

## **5. Bộ Tài chính: Sẽ nâng cấp 195 dịch vụ công trực tuyến lên mức độ 3, 4**

**Trong thời gian tới, Bộ Tài chính sẽ triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với 195 thủ tục hành chính (TTHC) hiện đang ở mức độ 1, 2.**

Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài chính đã triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến là 987 thủ tục, trong đó bao gồm: 127 dịch vụ công trực tuyến mức độ 1; 404 dịch vụ công trực tuyến mức độ 2; 163 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 293 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

Ngày 21/11/2018, Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 2204/QĐ-BTC ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 ngành Tài chính sẽ triển khai trong giai đoạn 2018 - 2019.

Theo đó, dự kiến sẽ triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với 195 TTHC (hiện đang ở mức độ 1, 2) và thực hiện nâng cấp từ mức độ 3 lên mức độ 4 đối với 93 TTHC.

Cải cách TTHC, ứng dụng công nghệ thông tin và hiện đại hoá công tác quản lý ngành là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được Bộ Tài chính đẩy mạnh thực hiện trong thời gian qua và đã đạt được nhiều kết quả nổi bật. Bộ Tài chính là một trong số những bộ, ngành thực hiện tốt công tác này, được người dân và doanh nghiệp đánh giá cao./.

Theo thoibaotaichinhvietnam.vn

## **6. Vẫn còn tình trạng “tham nhũng vặt”**

**Ngày 4-1, Đoàn công tác của Ban Chỉ đạo T.Ư về phòng, chống tham nhũng do đồng chí Trương Hòa Bình, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo T.Ư về phòng, chống tham nhũng, Trưởng Đoàn công tác có buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Yên Bái để kiểm tra, giám sát, đôn đốc và chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng tại địa phương.**

Thay mặt đoàn kiểm tra, đồng chí Trương Hòa Bình nhấn mạnh: Thời gian gần đây, công tác PCTN đã được chỉ đạo quyết liệt, có bước tiến mạnh, đạt được kết quả toàn diện, rõ rệt, để lại dấu ấn tốt. Tham nhũng đang từng bước được kiềm chế, ngăn chặn, đẩy lùi, có chiều hướng thuyên giảm. Công tác PCTN đã tạo hiệu ứng tích cực, lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội, góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế xã hội, qua đó củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân, được cộng đồng quốc tế ghi nhận.

Tuy vậy, tình hình tham nhũng nói chung vẫn đang còn tình trạng “tham nhũng vặt”, những nhiễu, tiêu cực trong khu vực hành chính, dịch vụ công vẫn xảy ra ở nhiều nơi, gây bức xúc cho một bộ phận người dân và doanh nghiệp. Công tác PCTN ở một số địa phương, cơ sở chưa có sự chuyển biến rõ rệt. Công tác phát hiện, xử lý tham nhũng vẫn còn hạn chế.

Đối với việc giám sát, đôn đốc công tác PCTN tại tỉnh Yên Bái lần này, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ nhấn mạnh, đây là hoạt động thường xuyên của thành viên Ban Chỉ đạo T.Ư đối với địa bàn được giao quản lý, chỉ đạo. Để làm tốt hơn nữa nhiệm vụ này trong thời gian tới, trước hết phải là sự nỗ lực lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của cấp ủy, chính quyền, các cơ quan chức năng của tỉnh. Hoạt động kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo T.Ư là rất quan trọng và cần thiết, song không thể làm thay vai trò tổ chức thực hiện của các địa phương.

Thông qua chương trình kiểm tra lần này, đồng chí Trương Hòa Bình mong rằng sẽ cùng với tỉnh Yên Bái rà soát, đánh giá đánh giá tình hình, kết quả thực hiện công tác PCTN. Qua đó, giúp cho địa phương phát huy tốt những ưu điểm, đồng thời phát hiện những hạn chế, khó khăn, vướng mắc và làm rõ nguyên nhân để từ đó có những biện pháp chủ động chấn chỉnh, khắc phục hoặc kiến nghị với Ban Chỉ đạo T.Ư, Chính phủ để nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác PCTN trên địa bàn.

*Theo nhandan.com.vn*

## 7. 2 "món quà" năm mới

**Ngay trong ngày đầu tiên của năm mới 2019, ngày Tết Dương lịch 1-1, Chính phủ liên tiếp ban hành 2 nghị quyết quan trọng sẽ được thực hiện xuyên suốt năm 2019: Nghị quyết 01 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và Nghị quyết 02 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021.**

2 nhóm giải pháp lớn của 2 nghị quyết (trong đó bao gồm nhiều nhóm nhỏ), tựu trung lại cũng nhằm mục đích tiến dần đến một nền kinh tế thực sự vững mạnh và kiến tạo một môi trường kinh doanh minh bạch, hiệu quả, lành mạnh. Nếu không bằng chính sách và giải pháp cụ thể, mục tiêu đó sẽ rất xa vời. Vậy nên năm nào, giới kinh doanh cũng chờ mong những nghị quyết "đánh số" 01, 02... thường được ban hành ngay từ đầu năm, như một "món quà năm mới".

Những mục tiêu và giải pháp trong những nghị quyết đầu năm đó trở thành kim chỉ nam cho cả một năm, rõ ràng, dễ hiểu. Ví dụ, trong các nhóm giải pháp của Nghị quyết 02, giới kinh doanh và các nhà đầu tư nước ngoài đặc biệt quan tâm đến những giải pháp đẩy mạnh việc tiếp tục bãi bỏ, đơn giản hóa các quy định về điều kiện kinh doanh; thực thi đầy đủ, triệt để những cải cách về điều kiện kinh doanh đã thực hiện trong năm 2018.

Trong đó, nhiệm vụ cụ thể để thực hiện nhóm giải pháp này là Bộ Kế hoạch - đầu tư sẽ chủ trì xây dựng, trình Chính phủ Đề án cắt giảm ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư trong quý IV năm nay. Chính phủ đồng thời cũng yêu cầu không được phép tự đặt thêm điều kiện kinh doanh trái quy định pháp luật. Những cán bộ, công chức không thực hiện đúng, đầy đủ các quy định mới về điều kiện kinh doanh sẽ bị xử lý nghiêm.

"Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả" là phương châm hành động của năm 2019 mà Chính phủ đề ra. Mọi thứ đều phải hành động đúng theo phương châm đề ra vì Chính phủ yêu cầu người đứng đầu các cơ quan trực thuộc phải coi việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh là nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên, nỗ lực hơn vì mục tiêu gần là tăng thứ hạng trên thế giới và đưa Việt Nam vào nhóm 4 quốc gia dẫn đầu khu vực ASEAN.

Thủ tướng đã nhấn mạnh trong cuộc gặp gỡ trực tuyến 63 tỉnh, thành phố vào cuối năm 2018, là không thể để "đầu năm thông thả, cuối năm vất vả", thay vào đó quyết liệt ngay từ đầu năm để thực hiện tốt nhiệm

vụ đề ra. 2 Nghị quyết 01 lẫn 02 không chỉ đơn giản là những bản nghị quyết về kinh tế - xã hội mà là quyết tâm chính trị, khát vọng phát triển của Chính phủ trong chỉ đạo điều hành trên con đường đưa Việt Nam thăng hạng trên bản đồ thịnh vượng chung.

*Theo baodongnai.com.vn*

## **8. Từ thương hiệu doanh nghiệp đến “quyền lực mềm” của quốc gia**

**Xây dựng thương hiệu cho doanh nghiệp đồng thời cũng là cách để khẳng định vị trí, diện mạo của quốc gia trên bản đồ thế giới. Thương hiệu của doanh nghiệp Việt và thương hiệu quốc gia Việt Nam “nặng” đến đâu?**

### **Mừng thì mừng, lo vẫn lo**

Cho đến tận bây giờ, không phải không có những chủ thuyết khác nhau về thương hiệu quốc gia. Nhưng tất cả các ý kiến đều hội tụ ở một điểm: doanh nghiệp cần xây dựng và khẳng định thương hiệu. Thương hiệu của doanh nghiệp là yếu tố hết sức quan trọng giúp nhận diện và làm nên giá trị thương hiệu của một quốc gia.

Không thể phủ nhận những năm gần đây, nhiều doanh nghiệp Việt không chỉ thành công ở thị trường nội địa mà còn tự tin vươn ra biển lớn. Việt Nam đã có những tỷ phú lọt vào Bảng xếp hạng toàn cầu của Forbes. Tốc độ tăng trưởng kỷ lục của năm 2018 (7,08%), cao nhất trong 10 năm trở lại đây hứa hẹn nhiều điều kiện thuận lợi cho cộng đồng kinh doanh trong thời gian tới.

Thế nhưng không phải không còn nhiều điều đáng suy nghĩ. Hai sự kiện độc lập dưới đây là thí dụ.

Chỉ cách đây ít ngày, tại Nhà hát Lớn Hà Nội đã diễn ra Lễ công bố các doanh nghiệp có sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia năm 2018. Đây là lần thứ sáu sự kiện thường niên này được tổ chức. Có 97 doanh nghiệp được vinh danh, trong đó có 20 doanh nghiệp đã sáu lần đạt Thương hiệu quốc gia và 24 doanh nghiệp lần đầu đạt danh hiệu này.

Dù tăng dần về số lượng các doanh nghiệp đạt Thương hiệu quốc gia qua từng năm, nhưng rõ ràng so với tổng số hơn 700 nghìn doanh nghiệp của cả nước thì đây vẫn là con số rất khiêm tốn. (Đừng nhầm lẫn giữa “Thương hiệu quốc gia” mà doanh nghiệp đạt được ở đây - nôm na là những tiêu chuẩn về chất lượng, uy tín của sản phẩm, sự phát triển bền vững của doanh nghiệp; với “Thương hiệu quốc gia” có ý nghĩa như

là linh hồn và bộ mặt của dân tộc, một thứ “quyền lực mềm” của một nước).

Trong một diễn biến khác, dù đã là một quốc gia xuất khẩu gạo vào loại nhất nhì thế giới trong ba thập kỷ qua, nhưng phải đến trung tuần tháng 12 vừa qua, lễ công bố thương hiệu gạo Việt Nam mới được tổ chức, chính thức ghi dấu “Gạo Việt Nam (Vietnam Rice)” trên bản đồ nông sản thế giới. Logo Gạo Việt Nam có hình bông lúa cách điệu trên nền xanh, các lá lúa biến tấu gợi hình chim Lạc Việt đang tung cánh và hình ảnh ruộng đồng với nền văn minh lúa nước lâu đời. Đây cũng là lần đầu Việt Nam có thương hiệu gạo quốc gia sau mấy chục năm là nước xuất khẩu gạo lớn nhất nhì thế giới. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết, đã có những quy định cụ thể về việc sử dụng thương hiệu gạo Việt Nam, các tổ chức, cá nhân muốn sử dụng phải đáp ứng được những tiêu chuẩn, quy định được đặt ra. Thương hiệu gạo Việt Nam cũng đã làm thủ tục bảo hộ quốc tế.

Những tưởng các doanh nghiệp xuất khẩu gạo sẽ nhanh chóng cho in logo này trên sản phẩm của mình một cách đầy tự hào, nhưng không hẳn thế! Đại diện một số doanh nghiệp cho biết, họ lo ngại rằng sử dụng chung thương hiệu gạo có thể dẫn đến việc “vàng thau lẫn lộn” và khi có một doanh nghiệp làm ăn không nghiêm túc, bị thị trường xuất khẩu cảnh báo thì cũng phải chịu vạ lây (?!). “Nỗi sợ” của các doanh nghiệp này không phải hoàn toàn không có cơ sở. Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc cũng đã nhiều lần gửi lời nhắn nhủ đến các doanh nghiệp: “Đừng trước tốt sau kém”.

Lời nhắn của người đứng đầu Chính phủ thật ngắn gọn, nhưng không dễ gì thực hiện. Kiểm củi ba năm, đốt chỉ một giờ. Thực tế cho thấy thương hiệu của nhiều doanh nghiệp, trong thời đại 4.0 hiện nay có thể bị “đốt” chỉ trong vài phút!

### **Mối quan hệ hữu cơ**

Hẳn mọi người đều dễ dàng thừa nhận rằng, thương hiệu của doanh nghiệp và thương hiệu của quốc gia có mối quan hệ hữu cơ.

Theo bảng xếp hạng 100 thương hiệu quốc gia giá trị nhất thế giới năm 2018 vừa được Brand Finance công bố hồi tháng 10 vừa qua, thương hiệu quốc gia Việt Nam được định giá 235 tỷ USD và xếp thứ 43 thế giới. Giá trị thương hiệu Việt Nam tăng 32 tỷ USD so với năm ngoái, vị trí của thương hiệu được cải thiện hai bậc trên bảng xếp hạng. Nếu như những doanh nghiệp, tập đoàn có uy tín được quốc tế biết đến và công nhận đã góp phần, thậm chí đóng góp đáng kể nhất vào “thương hiệu quốc gia” thì ngược lại, nói như bà Tôn Nữ Thị Ninh, nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội - một nhà ngoại giao kỳ cựu -

thương hiệu đất nước sẽ cho thấy “cảm quan về phương hướng” cho sự phát triển nội tại bên trong đất nước; từ đó góp phần giúp cho khách du lịch đưa ra quyết định: đến nhiều hay ít, đến một lần, nhiều lần, hay không bao giờ trở lại; nhà đầu tư có sẵn sàng dốc vốn và yên tâm làm ăn lâu dài hay không...

Từ góc độ kinh tế, nhìn lại năm 2018, mặc dù ghi nhận tốc độ tăng trưởng là lạc quan và có thể coi là một thành công của công tác điều hành có mục tiêu, có ưu tiên rõ ràng của Chính phủ, song PGS, TS Trần Đình Thiên nhấn mạnh, điều khiến ông ấn tượng hơn cả là niềm tin của doanh nghiệp đã và đang được củng cố - một chỉ dấu cho thấy thương hiệu quốc gia đang dần dần vững mạnh thêm lên. Công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng không có vùng cấm đã và đang giúp khẳng định quyết tâm hướng đến một xã hội minh bạch, công bằng và nhân văn hơn. Môi trường kinh doanh đã và đang được cải thiện, với “hòn đá tảng” thủ tục hành chính đã bắt đầu lung lay...

Nhưng, cần phải nhớ rằng, cho dù đạt được những thành tựu đáng ghi nhận, mục tiêu “vào top 4 khu vực” của Việt Nam, cả về thương hiệu quốc gia lẫn môi trường kinh doanh đều chưa đạt.

Tại khu vực Đông - Nam Á, giá trị thương hiệu “Vietnam” hiện xếp thứ 6, có khoảng cách với quốc gia “nặng ký” nhất là In-đô-nê-xi-a - tới hơn 613 tỷ USD, còn môi trường kinh doanh cũng mới chỉ đứng thứ 5 trong khu vực, đứng thứ 7 về năng lực cạnh tranh. Xét từ góc độ môi trường kinh doanh, dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019, định hướng đến 2021 dự kiến nâng xếp hạng môi trường kinh doanh (Doing Business) của Việt Nam trong bảng xếp hạng của Ngân hàng Thế giới (WB) lên 15-20 bậc; riêng năm 2019 tăng 5-7 bậc. Nâng xếp hạng năng lực cạnh tranh toàn cầu lên 3-5 bậc (năm 2019), 5-10 bậc (năm 2021). Nếu những mục tiêu này được hiện thực hóa, chắc chắn thương hiệu quốc gia của Việt Nam cũng sẽ thăng hạng trong thời gian tới và từ đó lại làm cho môi trường kinh doanh hấp dẫn hơn trong mắt nhà đầu tư...

*Theo nhandan.com.vn*

## **9. Đằng sau số doanh nghiệp rời bỏ thị trường**

**Kỷ lục về số doanh nghiệp thành lập mới và sự gia tăng của lượng doanh nghiệp rời bỏ thị trường đã tạo nên bức tranh doanh nghiệp nhiều màu sắc trong năm 2018.**



Ông Bùi Anh Tuấn, Phó Cục trưởng Cục Quản lý đăng ký kinh doanh (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), lý giải về những thông tin đăng sau số doanh nghiệp rời bỏ thị trường.

*Doanh nghiệp ngừng hoạt động và giải thể tăng đột biến trong năm 2018. Ông có thể phân tích rõ hơn về tình hình của khu vực doanh nghiệp này không?*

Tính đến ngày 20/12/2018, cả nước có 27.126 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, 63.525 doanh nghiệp ngừng hoạt động không đăng ký hoặc chờ giải thể và 16.314 doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể.

Trong số 63.525 doanh nghiệp ngừng hoạt động không đăng ký hoặc chờ giải thể có 44.730 doanh nghiệp ngừng hoạt động không đăng ký và 18.795 doanh nghiệp chờ giải thể.

Đối với 27.126 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, thường là để tái cơ cấu danh mục đầu tư hoặc tạm nghỉ trước khi tìm kiếm cơ hội kinh doanh mới, hoặc những doanh nghiệp hoạt động theo mùa vụ. Đa số các doanh nghiệp này sẽ quay trở lại tình trạng hoạt động, bằng chứng là, tại các kỳ báo cáo, số lượng doanh nghiệp quay trở lại hoạt động thường tương đương hoặc lớn hơn với số doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh, như năm nay có 34.010 doanh nghiệp quay lại hoạt động, nhiều hơn 6.884 doanh nghiệp so với số đăng ký tạm ngừng.

Chỉ một tỷ lệ nhỏ trong số đó không thể tiếp tục hoạt động sản xuất kinh doanh và sẽ thực hiện các bước thủ tục để chấm dứt hoạt động.

Đối với 18.795 doanh nghiệp chờ giải thể thì có 18.100 doanh nghiệp (chiếm tỷ lệ 96,3%) là những doanh nghiệp đã ngừng hoạt động từ những năm trước đây, được xếp vào tình trạng chờ giải thể sau khi cơ quan đăng ký kinh doanh, phối hợp cơ quan thuế và các cơ quan có liên quan thực hiện kế hoạch rà soát, làm sạch dữ liệu trong năm 2018.

Nếu trừ đi 18.100 doanh nghiệp chờ giải thể do hoạt động rà soát thì trong năm 2018 có 45.425 doanh nghiệp ngừng hoạt động không đăng ký hoặc chờ giải thể, tăng 16,9% so với năm 2017.

Đối với 44.730 doanh nghiệp ngừng hoạt động không đăng ký, đây là các doanh nghiệp không còn kinh doanh tại địa chỉ đã đăng ký, qua kiểm tra của cơ quan thuế thì không tìm thấy và không liên lạc được.

Danh sách này được xác định trên cơ sở thống nhất giữa cơ quan đăng ký kinh doanh với cơ quan thuế. Đây là bộ phận doanh nghiệp thực tế đã ngừng hoạt động nhưng chưa tuân thủ quy định về giải thể, ngừng hoạt động.



Một điểm cần lưu ý là gần một nửa số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường là các doanh nghiệp mới thành lập. Trong số doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động thì có đến 52.946 doanh nghiệp (chiếm gần 50%) có tuổi đời dưới 3 năm.

Lĩnh vực bán buôn, bán lẻ; sửa chữa ô tô, xe máy là ngành có số lượng doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường lớn nhất với 33.106 doanh nghiệp (chiếm 40% tổng số doanh nghiệp ngừng kinh doanh có thời hạn và 35,3% tổng số doanh nghiệp không đăng ký hoặc chờ giải thể).

Đa số các doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường là các doanh nghiệp quy mô nhỏ với vốn dưới 10 tỷ đồng. Đây là nhóm doanh nghiệp có tính linh hoạt rất cao nhằm phù hợp với nhu cầu, thị hiếu của thị trường và cũng là khu vực có thể dễ dàng chuyển hướng kinh doanh khi gặp khó khăn.

*Ở chiều ngược lại, số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới năm nay tiếp tục tăng cao kỷ lục. Ông đánh giá như thế nào về điều này?*

Tình hình đăng ký doanh nghiệp năm 2018 cho thấy một bức tranh về khu vực doanh nghiệp thành lập mới với nhiều điểm sáng và nhiều màu sắc đa dạng.

Đây là năm thứ tư liên tiếp có số lượng doanh nghiệp thành lập mới và số vốn đăng ký đạt cao nhất trong lịch sử với 131.275 doanh nghiệp thành lập mới và số vốn đăng ký là 1.478.101 tỷ đồng, tăng 3,5% về số doanh nghiệp và tăng 14,1% về số vốn đăng ký.

Bên cạnh doanh nghiệp thành lập mới, trong năm 2018 cũng có 34.010 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 28,6% so với năm 2017 và cũng là mức cao nhất trong 05 năm qua.

Đây là những doanh nghiệp trước đây đã ngừng hoạt động, nhưng nay đã tìm thấy cơ hội kinh doanh, thấy niềm tin vào thị trường nên đã quay trở lại hoạt động.

Đặc biệt hai lĩnh vực có số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động rất lớn là xây dựng (tăng 33,8%) và công nghiệp chế biến, chế tạo (tăng 29%). Đó là những tín hiệu tốt khi doanh nghiệp thuộc hai lĩnh vực này sẽ đóng góp vào sự phát triển bền vững của nền kinh tế.

Trong năm 2018, trung bình mỗi tháng có 13.773 doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường, tăng 7,8% so với năm 2017. Quy mô doanh nghiệp mới ngày càng lớn hơn khi tỷ trọng vốn đăng ký bình quân trên một doanh nghiệp trong năm 2018 đạt 11,3 tỷ đồng, tăng 10,2% so với năm 2017.

Tổng số vốn đăng ký bổ sung vào nền kinh tế trong năm 2018 từ lực lượng doanh nghiệp là 3.886.892 tỷ đồng, tăng 22,8% so với năm 2017, bao gồm: 1.478.101 tỷ đồng của doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và

2.408.791 tỷ đồng vốn tăng thêm của các doanh nghiệp đang hoạt động với 42.538 lượt đăng ký tăng vốn.

Tôi rất ấn tượng với số lượt doanh nghiệp đăng ký tăng vốn và số vốn tăng thêm vì đây là tín hiệu rõ ràng cho thấy niềm tin của nhà đầu tư đối với môi trường đầu tư kinh doanh khi những doanh nghiệp đang hoạt động, đang thực tế trải nghiệm môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục bổ sung một lượng vốn lớn vào nền kinh tế.

So sánh rộng hơn, trong giai đoạn 2016 - 2018, trung bình mỗi năm có 122.744 doanh nghiệp thành lập mới với số vốn đăng ký là 1.221.702 tỷ đồng, tăng 49,3% về số doanh nghiệp và tăng 155,8% về số vốn so với giai đoạn 03 năm trước đó (từ năm 2013 - 2015). Số lượng doanh nghiệp thành lập mới và số vốn đăng ký liên tục tăng trong các năm từ 2016 - 2018 với tỷ lệ tăng trưởng trung bình lần lượt là 11,6%/năm và 35,9%/năm.

Đây thực sự là những con số biết nói, cho thấy rằng, trong bối cảnh hội nhập sâu rộng, những chính sách, giải pháp của Chính phủ trong việc xây dựng môi trường kinh doanh thuận lợi, tháo gỡ những rào cản trong kinh doanh của doanh nghiệp thời gian qua đã tạo dựng niềm tin trong cộng đồng doanh nghiệp, giúp tăng cường cả về số lượng lẫn quy mô của khối doanh nghiệp tư nhân.

Một điểm đáng lưu ý là lần đầu tiên chứng kiến sự trái chiều về số vốn đăng ký giữa hai đầu tàu kinh tế của cả nước và cũng là 2 địa phương tập trung số lượng doanh nghiệp lớn nhất là Tp.HCM (chiếm hơn 30% tổng số doanh nghiệp cả nước) và Hà Nội (chiếm khoảng 20%).

Năm 2018, Hà Nội là địa bàn có số vốn đăng ký tăng mạnh nhất (87,6%), trong khi Tp.HCM có số vốn đăng ký giảm 12,9%.

*Dù số doanh nghiệp khai sinh vẫn nhiều hơn doanh nghiệp khai tử nhưng với số lượng doanh nghiệp khai tử tương đối lớn, liệu đây có phải là chỉ báo cho thấy sức khỏe của nền kinh tế, của khu vực doanh nghiệp cần có điểm cần lưu ý?*

Như tôi đã phân tích ở trên, ở góc độ đăng ký doanh nghiệp, chúng ta vẫn thấy được nhiều điểm sáng. Tuy nhiên năm 2018 cũng ghi nhận số lượng doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động tương đối lớn. Nếu trừ đi số lượng doanh nghiệp chờ giải thể do thực hiện việc rà soát, làm sạch dữ liệu đăng ký doanh nghiệp trong năm 2018 thì tỷ lệ doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động tăng 22,3% so với năm 2017.

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường như: doanh nghiệp chưa được trang bị kỹ càng trước khi gia nhập thị trường, những hạn chế cố hữu của doanh nghiệp nhỏ và vừa chưa được giải quyết căn bản, năng lực cạnh tranh, năng lực đổi mới sáng tạo còn thấp,

môi trường kinh doanh mặc dù đã có nhiều cải thiện nhưng vẫn còn những rào cản gây khó khăn cho doanh nghiệp,...

Việc doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động là điều không ai mong muốn và cần tiếp tục có những giải pháp để cải thiện tình hình trong thời gian tới nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của khối doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua việc cải thiện năng lực quản trị, nâng cao năng suất lao động và trình độ ứng dụng công nghệ.

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế sâu rộng, khoa học kỹ thuật phát triển mạnh mẽ như hiện nay thì những điểm yếu cố hữu của doanh nghiệp nhỏ và vừa nước ta nếu không được cải thiện sẽ càng lộ rõ và "phát tác" mạnh hơn.

Tuy nhiên, chúng ta cũng cần nhìn nhận vấn đề một cách thấu đáo để tránh bị quan quá mức. Tôi cho rằng, trong mọi nền kinh tế luôn có một tỷ lệ doanh nghiệp gia nhập và rút lui khỏi thị trường. Việc đào thải, thanh lọc là một quy luật khách quan của nền kinh tế thị trường, theo đó, những doanh nghiệp yếu kém, không đủ sức cạnh tranh sẽ bị loại bỏ để thay vào đó là những doanh nghiệp mới với những ý tưởng kinh doanh mới có chất lượng hơn.

Như vậy, ở một góc độ nào đó, việc doanh nghiệp ngừng hoạt động, giải thể hay phá sản cũng giúp cho nền kinh tế tái cơ cấu liên tục, làm trong sạch môi trường kinh doanh và là cơ sở thúc đẩy nâng cao năng lực của nền kinh tế, làm tiền đề cho một sự phát triển bền vững hơn.

Số liệu 2018 cho thấy, tỷ lệ số doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường trên số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường năm 2018 là 53,8% (sau khi đã trừ đi 18.100 doanh nghiệp chờ giải thể do thực hiện rà soát), tương đương với năm 2016 (53,5%) và thấp hơn khá nhiều so với các năm 2015, 2014 (lần lượt là 69,5% và 75,1%).

Tỷ lệ này cũng thấp hơn nhiều so với các nước thuộc nhóm đứng đầu về môi trường kinh doanh, ví dụ: tỷ lệ này năm 2017 của New Zealand là 87,2%, của Anh là 93,4%, của Nauy là 105%.

*Theo baochinhpvu.vn*

## **10. Chi phí không chính thức vẫn là mối quan ngại của doanh nghiệp**

**Kết quả khảo sát 500 doanh nghiệp (DN) do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) thực hiện liên quan đến chi phí kinh doanh năm 2018 cho thấy, DN vẫn phải tốn kém nhiều khoản chi phí**

## **không chính thức khi thực hiện các thủ tục hành chính, đúng pháp luật.**

Liên quan đến các chi phí chính thức, có 2 khoản nhiều DN (90% trả lời khảo sát) dành sự quan tâm nhất và mong muốn có giải pháp để cắt giảm, đó là chi phí về lao động và chi phí thuế; tiếp đến là các chi phí liên quan đến nguyên liệu đầu vào, vốn...

Đặc biệt, DN mong muốn cắt bỏ các khoản chi phí không chính thức khi thực hiện các thủ tục hành chính dù họ tuân thủ đúng quy định pháp luật. Gần 80% DN phản hồi khảo sát mong cắt giảm được gánh nặng chi phí không chính thức. Các DN cho biết, khi đăng ký thành lập, phải chi khoản phí không chính thức chiếm khoảng 13% so với phí và lệ phí quy định; đăng ký giải thể, đăng ký ngừng hoạt động, đăng ký ngành kinh doanh có điều kiện, làm thủ tục phá sản DN... phải tốn chi phí không chính thức có những thủ tục chiếm hơn 20% phí và lệ phí theo quy định chưa kể tốn kém về thời gian.

Một số DN phản ánh, xin giấy phép xây dựng, tiếp cận đất đai, tiếp cận vốn, nộp thuế/quyết toán thuế... đều phát sinh chi phí không chính thức, thậm chí có thủ tục chi phí không chính thức còn cao hơn cả chi phí chính thức (xin cấp giấy phép xây dựng, tiếp cận mặt bằng sản xuất kinh doanh).

Việc tiếp đón các đoàn thanh/kiểm tra liên quan đến thuế, công an, môi trường, quản lý thị trường, phòng cháy chữa cháy, kiểm toán..., doanh nghiệp vẫn phải tốn kém các khoản chi phí không chính thức trong việc tiếp đón.

Để tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết 35/2016/CP về hỗ trợ phát triển, giảm chi phí kinh doanh, hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh cho DN, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, VCCI đã đưa ra một số kiến nghị cụ thể. Theo đó, Chính phủ cần chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương... có các phương án liên thông tối đa giải quyết thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của nhiều cơ quan khác nhau góp phần giảm chi phí cả tiền bạc và thời gian cho DN. Như vậy, DN chỉ cần nộp hồ sơ tại một cơ quan rồi cơ quan đó chuyển hồ sơ cho các cơ quan khác. Cho phép DN làm nhiều thủ tục đồng thời, hạn chế việc phải xong thủ tục này mới được làm thủ tục khác. Các địa phương, thậm chí các Bộ, cần sớm thực hiện mô hình trung tâm hành chính công một cửa, tăng cường cơ chế giám sát, theo dõi, đánh giá cán bộ tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính.

Về thanh/kiểm tra DN, các tỉnh cần triệt để giao nhiệm vụ cho cơ quan thanh tra tỉnh làm đầu mối kiểm soát thanh kiểm tra DN, kể cả các cuộc thanh kiểm tra của cơ quan trung ương. Theo đó, mọi cuộc thanh tra

theo kế hoạch phải được thông báo trước cho cơ quan thanh tra tỉnh để sắp xếp và bố trí nhằm đạt 3 mục tiêu: Giảm số lần và thời gian thanh tra; không thanh/kiểm tra trùng lặp; tăng tối đa số đoàn liên ngành, thay vì mỗi đơn vị tiến hành riêng lẻ. Điều này sẽ giúp DN giảm bớt được sự phiền hà, sách nhiễu, tốn kém chi phí. Đồng thời, coi áp dụng nguyên tắc quản lý rủi ro là một mũi đột phá trong cải cách môi trường kinh doanh, là nhiệm vụ trọng tâm của các Bộ, ngành, chứ không chỉ dừng lại ở giai đoạn nghiên cứu, cân nhắc áp dụng.

Bên cạnh đó, để góp phần làm giảm các chi phí kinh doanh, VCCI cho rằng, các Bộ, ngành và địa phương cần tiếp tục tăng cường công khai, minh bạch thông tin trên website, đăng tải đầy đủ thông tin quy hoạch, kế hoạch phát triển, các dự án đầu tư công, đấu thầu, các dự án kêu gọi đầu tư, các dự án đối tác công tư. Những thông tin về phản hồi, đánh giá, phản ánh vướng mắc kiến nghị, khiếu nại của DN cũng cần đăng tải, thậm chí cả việc đánh giá mức độ hài lòng của người dân và DN về các thủ tục hành chính của địa phương. Ngoài ra, danh sách các đối tượng DN bị thanh kiểm tra theo kế hoạch cũng cần được đăng tải trên website của các cơ quan nhà nước.

*Theo congthuong.vn*

## **11. Nghị quyết 02: Quyền chủ động và cơ hội của các Bộ trưởng**

Ý kiến chuyên gia nhận định bằng cách tiếp cận mới, Nghị quyết 02 đã trao toàn quyền cho các Bộ trưởng với trách nhiệm rất nặng nề nhưng cũng rất vinh quang, “lúc này đây, tính chủ động, sáng tạo của từng Bộ trưởng sẽ được nhận diện và đánh giá”.

Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết số 02/NQ-CP về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021.

Trả lời phỏng vấn Báo điện tử Chính phủ, TS. Nguyễn Đình Cung, Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương - một trong những người trực tiếp tham gia xây dựng Nghị quyết - cho biết: Thay thế cho các Nghị quyết 19 trước đây, Nghị quyết 02 nhằm tiếp tục thực thi những giải pháp Chính phủ tập trung chỉ đạo để triển khai một trong những đột phá chiến lược là cải cách thể chế, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

*Các Nghị quyết 19 đã xác định một cách tiếp cận mới và luôn được cập nhật qua các năm để phù hợp hơn với tình hình. Nghị quyết 02 của năm nay thì sao, thưa ông?*

Cũng như các Nghị quyết 19 trước đây, Nghị quyết 02 sử dụng các xếp hạng của quốc tế về Việt Nam và lấy những thứ hạng đó làm thước đo, đồng thời cũng căn cứ vào nội dung các xếp hạng để tìm kiếm các giải pháp và mục tiêu tương ứng.

Tuy nhiên, Nghị quyết 02 cũng có nhiều điểm mới.

Trước hết, Nghị quyết đặt mục tiêu cho giai đoạn 2019-2021 là đưa Việt Nam vào nhóm ASEAN-4 ở tất cả các bảng xếp hạng. Trong đó, có những xếp hạng đã được sử dụng từ các năm trước như: Xếp hạng môi trường kinh doanh của WB, xếp hạng năng lực cạnh tranh quốc gia trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ 4 của WEF, xếp hạng năng lực đổi mới sáng tạo của WIPO, xếp hạng Chính phủ điện tử của Liên Hợp Quốc.

Năm nay chúng ta sử dụng thêm một xếp hạng nữa về mức độ sẵn sàng của các quốc gia cho nền sản xuất tương lai, vừa được WEF thực hiện từ 2018. Tiếp đó là hai xếp hạng chuyên ngành về dịch vụ hậu cần logistics và năng lực cạnh tranh du lịch.

Như vậy, thế giới có xếp hạng nào đo lường về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia thì chúng ta đều sử dụng và áp dụng vào Nghị quyết 02.

Về mức độ cải thiện, chúng ta căn cứ vào vị trí của nước đang đứng thứ 4 trong ASEAN ở từng chỉ số để đặt mục tiêu. Có chỉ số ta phải tiến vài chục bậc, nhưng cũng có chỉ số chỉ cần tiến 2 bậc, 5 bậc...

### **‘Trao quyền cho các Bộ trưởng’**

*Vậy Nghị quyết đưa ra các giải pháp gì mới, thưa ông?*

Nghị quyết năm nay đưa ra 5 nhóm giải pháp với 4 lĩnh vực trọng tâm mà Chính phủ, Thủ tướng lựa chọn để ưu tiên chỉ đạo và nếu cải thiện được thì chắc chắn sẽ có bước tiến mạnh về môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh.

Nhóm giải pháp thứ nhất, Nghị quyết xác định cơ quan chịu trách nhiệm với từng chỉ số về môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh. Nếu các Nghị quyết 19 trước đây đưa ra mấy trăm giải pháp cụ thể, mỗi bộ có thể có hàng chục giải pháp do Chính phủ chỉ định thì có thể nói năm nay Chính phủ giao mục tiêu cho các bộ, không giao giải pháp và nhiệm vụ cụ thể với từng chỉ số.

Tại sao lại như thế? Đó là vì qua 5 năm thực hiện Nghị quyết 19, nhìn chung các bộ, cơ quan, địa phương đã bắt đầu làm quen được với cách tiếp cận trong xây dựng Nghị quyết, cách xếp hạng, cách tính toán các chỉ số... Nghị quyết 02 muốn đề cao trách nhiệm của các Bộ trưởng, đề cao tính chủ động, sáng tạo của Bộ trưởng trong thực hiện nhiệm vụ. Họ có toàn quyền chủ động thực hiện các giải pháp cần thiết hoặc kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền thực hiện các giải pháp cần thiết để đạt mục tiêu đề ra.

Điều này cũng từ kinh nghiệm các năm trước, ví dụ chỉ số tiếp cận điện năng do EVN toàn quyền nghiên cứu, chủ động thực hiện các giải pháp thì các giải pháp lại đầy đủ, sát thực hơn các nhiệm vụ được liệt kê. Họ thấy trách nhiệm của mình cao hơn và khi có thành tích thì họ xứng đáng được khen ngợi.

Cách làm như vậy có điểm lợi là trách nhiệm của Bộ trưởng rất nặng nề nhưng họ cũng rất vinh quang khi tính tính chủ động, sáng tạo của từng Bộ trưởng sẽ được nhận diện và đánh giá. Họ sẽ chịu áp lực khi kiểm điểm nếu họ không làm hoặc làm không đạt mục tiêu.

*Cách làm như vậy liệu có “mạo hiểm” nếu như các bộ không phát huy được tính chủ động, sáng tạo, thưa ông?*

Cũng có khả năng không thuận như vậy, nhưng khả năng không thuận trong nhóm giải pháp số 1 có thể được bù lại trong 4 nhóm giải pháp tiếp theo, đây là những nhóm nhiệm vụ mà Chính phủ lựa chọn để ưu tiên chỉ đạo quyết liệt.

Đầu tiên, Nghị quyết yêu cầu các bộ, cơ quan tiếp tục bãi bỏ, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh một cách thực chất, mang lại lợi ích thực chất cho cộng đồng doanh nghiệp. Ở địa phương, các vị Chủ tịch, Phó Chủ tịch phụ trách cũng phải nắm được cái gì bãi bỏ, cái gì bổ sung sửa đổi để chỉ đạo các giám đốc sở, các công chức dưới quyền thực hiện đúng.

Ngoài việc chỉ đạo các giám đốc sở, lãnh đạo tỉnh cũng phải theo sát quá trình triển khai và thay thế ngay những cán bộ, công chức gây phiền hà, lợi dụng vị thế của mình để tư lợi. Đây là cội nguồn của tham nhũng vặt. Tôi hi vọng năm nay sẽ là một năm thực sự bứt phá trong chuyển đổi thái độ làm việc để “trên nóng, dưới nóng, giữa nóng, cả bộ máy vận hành thông suốt”.

Nhiệm vụ thứ hai cũng kế thừa của mấy năm qua, đó là tiếp tục cải cách toàn diện kiểm tra chuyên ngành. Nếu cắt giảm điều kiện kinh doanh để tạo tự do kinh doanh, an toàn kinh doanh, cắt giảm rủi ro, giảm chi phí cho doanh nghiệp trong thị trường nội địa, thì việc cải cách kiểm tra chuyên ngành hỗ trợ các doanh nghiệp trong xuất nhập khẩu. Gần như

doanh nghiệp nào cũng chịu tác động bởi các điều kiện kinh doanh và kiểm tra chuyên ngành.

### **Không can thiệp hành chính vào đổi mới sáng tạo**

*Đó là hai nhóm giải pháp cho hai lĩnh vực đã được xác định là trọng tâm cải cách từ năm 2014 đến nay. Hai nhóm giải pháp còn lại thì sao, thưa ông?*

Hai nhóm giải pháp còn lại rất mới. Trước hết là tăng cường thanh toán không dùng tiền mặt với các mục tiêu cụ thể và đẩy mạnh cung cấp dịch vụ hành chính công cấp độ 4 với mục tiêu 30% dịch vụ công được cung cấp ở cấp độ 4. Điều này vừa thúc đẩy áp dụng công nghệ thông tin, tạo ra phương thức quản lý mới, vừa là cơ sở để thực hiện các cải cách về điều kiện kinh doanh và kiểm tra chuyên ngành. Thực hiện thanh toán điện tử cũng nhằm tạo điều kiện cho cung ứng dịch vụ công cấp độ 4, tăng cường minh bạch quản lý nhà nước, thu hẹp dư địa tham nhũng vặt.

Nhóm nhiệm vụ thứ tư là phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, với nhiều quan điểm mới, như lấy doanh nghiệp làm trung tâm, không sử dụng các biện pháp hành chính can thiệp vào công việc đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học và thay đổi chính sách thuế để tạo ra động lực cho các doanh nghiệp tự chủ, chủ động sử dụng các quỹ đổi mới sáng tạo trích lập từ lợi nhuận. Doanh nghiệp sẽ tự quyết định nghiên cứu cái gì, nghiên cứu như thế nào, ví dụ một doanh nghiệp bất động sản có thể sử dụng quỹ này để nghiên cứu về trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn...

Nếu nhóm nhiệm vụ thứ 3 hướng tới mục tiêu đổi mới phương thức quản lý nhà nước, thì nhóm nhiệm vụ thứ 4 nhằm nâng cao năng lực công nghệ của các doanh nghiệp, tạo hệ sinh thái mới thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, không để tái diễn việc có nhiều người phải ra nước ngoài khởi nghiệp nữa. Tôi hi vọng nhóm nhiệm vụ này sẽ thúc đẩy được phong trào khởi nghiệp, tự do sáng tạo, tự do nghiên cứu phát triển các loại công nghệ mới.

Tuy nhiên, để thực hiện nhóm nhiệm vụ này, một lần nữa tính sáng tạo, chủ động của các Bộ trưởng rất quan trọng. Ví dụ có một start-up huy động vốn nước ngoài, nếu coi đó là việc huy động vốn bình thường như Luật Doanh nghiệp thì sẽ thực hiện được ngay, nhưng nếu coi đó là khoản đầu tư nước ngoài thì phải qua rất nhiều thủ tục, mất thời gian, doanh nghiệp sẽ mất cơ hội và có thể không được cấp giấy chứng nhận, tạo ra tính không dự đoán trước được, điều rất kị với huy động vốn đầu tư mạo hiểm và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.



*Nghị quyết đã đề ra những giải pháp có thể nói là toàn diện, nhưng trên thực tế qua 5 năm thực hiện Nghị quyết 19, mặc dù Chính phủ, Thủ tướng chỉ đạo rất quyết liệt, vẫn có những lĩnh vực hầu như không chuyển biến?*

Đúng là 5 năm qua, có những chỉ số của Việt Nam không chuyển biến, tụt hạng. Thậm chí có chỉ số tụt hạng khá nhiều là chỉ số đăng ký tài sản, chỉ số rất quan trọng với nhà đầu tư để xác lập tài sản là của họ. Chỉ số này có nhiều cơ quan liên quan, nhưng cơ quan chịu trách nhiệm chính là Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ chưa thật tích cực.

Chỉ số phá sản doanh nghiệp cũng tụt tạng, còn chỉ số thực thi hợp đồng không tăng hạng. Đây là những chỉ số cực kỳ quan trọng với nhà đầu tư, ảnh hưởng trực tiếp đến huy động và phân bổ nguồn lực, nếu không được cải thiện sẽ cản trở việc chuyển nguồn lực từ người làm ăn kém hiệu quả sang người làm ăn có hiệu quả hơn, từ tài sản không được sử dụng sang tài sản được sử dụng để sinh lời.

Theo tôi, Bộ Tư pháp với sự ủy quyền của Chính phủ cần tích cực hơn nữa để đón nhận sự vào cuộc của ngành tòa án nhằm cải thiện 2 chỉ số trên. Vừa qua, lãnh đạo TAND Tối cao đã trực tiếp tham dự Hội nghị Chính phủ với các địa phương, chắc chắn sẽ hiểu được tầm quan trọng của hai chỉ số này với môi trường kinh doanh và tôi kỳ vọng lãnh đạo ngành tòa án sẽ quyết liệt chỉ đạo các đơn vị có liên quan phối hợp một cách tích cực, cùng với Chính phủ để cải thiện.

### **Để người dân tự do sáng tạo**

*Gần đây có ý kiến nói rằng những nỗ lực cải cách ở Việt Nam đang chạm ngưỡng, đang đụng đến phần khó nhất là vấn đề động cơ và cách hành xử của cán bộ công chức. Lãnh đạo Đảng, Nhà nước gần đây cũng đã đề cập đến yêu cầu chống tham nhũng vặt. Quan điểm của ông thế nào?*

Tôi không nghĩ là cải cách đã chạm ngưỡng. Vấn đề là những lĩnh vực lâu nay chưa cải cách thì chúng ta phải cải cách, tuy hết sức khó khăn. Đầu tiên là nhận diện lại vai trò, mối quan hệ giữa thị trường và Nhà nước, như Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã đặt vấn đề tại cuộc làm việc gần đây với Tổ tư vấn kinh tế.

Thứ hai là thay đổi phương thức quản lý nhà nước. Chúng ta đang ưu tiên phương thức quản lý tiền kiểm với hơn 240 ngành nghề kinh doanh có điều kiện, hàng nghìn điều kiện kinh doanh, cùng với hệ thống thanh tra kiểm tra doanh nghiệp theo tiền kiểm, với mục đích tìm kiếm cho được vi phạm của doanh nghiệp để xử phạt - thay vì hỗ trợ doanh nghiệp tuân thủ luật pháp.

Như tôi đã nói ở trên, cách thức quản lý đó tạo ra khả năng tùy nghi giải thích pháp luật của công chức, đây là cội nguồn sâu xa của tham nhũng vặt, của những phiền hà và kể cả của việc thiết kế chính sách theo hướng tạo cơ hội cho những nhiễu.

Do đó, Nghị quyết 02 hướng tới một phần mục tiêu thay đổi phương thức quản lý nhà nước. Nếu cải cách mà vẫn dựa trên phương thức quản lý cũ thì mọi việc sẽ quay trở lại, như cắt các điều kiện kinh doanh mà không thay đổi phương thức quản lý thì vài năm sau các điều kiện sẽ trở lại, thậm chí nhiều hơn, tinh vi hơn.

Tôi xin lấy một ví dụ, dự thảo Luật Thư viện đang được xây dựng có quy định muốn thành lập thư viện cũng phải có các điều kiện, phải có phương án tài chính. Tại sao lại phải có phương án tài chính? Cần để tất cả mọi người được lập thư viện mà không cần điều kiện nào cả. Thư viện là tri thức, hãy để cho người dân tự do sáng tạo. Câu hỏi đầu tiên của quản lý nhà nước là có làm hay không làm, mà thường là người ta đặt không làm lên trước, nếu phải làm thì tìm phương án cách thức làm tốt nhất, hiệu quả tốt. Tôi xin nhấn mạnh, việc thay đổi phương thức quản lý nhà nước là cực kỳ quan trọng để tạo động lực phát triển mới cho nền kinh tế Việt Nam.

*Xin trân trọng cảm ơn ông!*

*Theo baochinhphu.vn*

## **12. Tạo bước đột phá cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa nền hành chính**

Với quyết tâm xây dựng nơi đón tiếp, phục vụ nhân dân đến thực hiện thủ tục hành chính trang trọng, hiện đại, Quảng Ngãi đã đầu tư 34 tỷ đồng xây dựng trụ sở làm việc Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh.

Ngày 04/1, UBND tỉnh Quảng Ngãi tổ chức Lễ khai trương trụ sở làm việc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.

Dự án do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi làm chủ đầu tư, tổng mức đầu tư 34 tỷ đồng. Công trình được khởi công xây dựng đầu năm 2018 và đưa vào khai thác sử dụng từ đầu năm 2019, tạo điều kiện cho việc chuyển tất cả cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh vào hoạt động tại Trung tâm và bổ sung một số cơ quan thuộc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ngãi được thành lập vào tháng 7/2018 và đổi tên thành Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi vào tháng 8/2018 theo qui định của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC). Qua 9 tháng đi vào hoạt động, Trung tâm đã đón tiếp hơn 18.500 lượt người đến liên hệ giải quyết TTHC, trong đó tiếp nhận 18.077 hồ sơ, đã giải quyết 16.721 hồ sơ (trung bình mỗi ngày tiếp nhận và trả kết quả khoảng 150 trường hợp), hồ sơ được giải quyết đúng và trước thời hạn so với qui định đạt tỉ lệ gần 96%.

Theo Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi Đặng Ngọc Dũng: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đi vào hoạt động đã tạo bước đột phá cải cách TTHC và hiện đại hóa nền hành chính nhằm đẩy mạnh thu hút đầu tư, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, trở thành đầu mối tập trung để các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh tiếp nhận và phối hợp giải quyết TTHC nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả giải quyết TTHC của cơ quan Nhà nước; đồng thời tăng cường tính liên thông trong giải quyết TTHC, bảo đảm nhanh chóng, công khai, minh bạch, không có khâu trung gian, giảm chi phí thực hiện, góp phần cải thiện chất lượng công vụ, xây dựng chính quyền đồng hành, phục vụ, hướng tới sự hài lòng của doanh nghiệp và người dân./.

*Theo dangcongsan.vn*

### **13. Sóc Trăng: Khai trương Trung tâm phục vụ hành chính công**

**Bước đầu đi vào hoạt động, Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng có 05 biên chế, thuộc Văn phòng UBND, Giám đốc trung tâm do đồng chí Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh kiêm nhiệm.**

Ngày 4/1, UBND tỉnh Sóc Trăng đã chính thức Khai trương đưa Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh đi vào hoạt động. Dự lễ khai trương có đồng chí: Phan Văn Sáu, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy; lãnh đạo HĐND, UBND, các ban ngành, đoàn thể tỉnh.

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng được UBND tỉnh Sóc Trăng thành lập theo Nghị định số 61, ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Trung tâm là đơn vị hành chính đặc thù thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, có con dấu để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; chịu sự quản lý, chỉ đạo hoạt động của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng

thời là đầu mối tập trung thực hiện việc hướng dẫn, tiếp nhận, đôn đốc, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, thuộc danh mục thủ tục hành chính, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thực hiện tại Trung tâm.

Bước đầu đi vào hoạt động, Trung tâm có 05 biên chế, thuộc Văn phòng UBND, Giám đốc trung tâm do đồng chí Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh kiêm nhiệm. Ngoài ra, còn có 38 công chức, viên chức của 17 sở, ngành cử đến làm việc tại Trung tâm, thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết 1.291 thủ tục hành chính tại Trung tâm. Các thủ tục hành chính sẽ được đăng tải công khai trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính, Cổng dịch vụ công của tỉnh và Trang tin điện tử của các Sở, ngành tỉnh.

Trung tâm thực hiện công khai số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ hộp thư điện tử, phần mềm đánh giá, phiếu đánh giá, phiếu góp ý... để tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính tại Trung tâm.

Tại lễ khai trương, đồng chí Trần Văn Chuyện, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng, cho biết: Sau khi đi vào hoạt động, Trung tâm sẽ là đầu mối tập trung thực hiện việc tiếp nhận, hướng dẫn, giám sát, đôn đốc việc giải quyết thủ tục hành chính và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định. Đồng thời đề nghị, mỗi cán bộ, công chức của Trung tâm phải tuân thủ nghiêm quy chế, nội quy làm việc, không ngừng học tập, trao đổi chuyên môn nghiệp vụ, rèn luyện kỹ năng giao tiếp để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Các sở, ngành cần tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công; chủ động phối hợp với Trung tâm trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; quan tâm kiểm soát trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính của cán bộ, công chức trong sở, ngành đảm bảo thời gian, chất lượng đúng theo quy định./.

*Theo dangcongsan.vn*

## **14. Ngày làm bù ở công sở xã Ngũ Hiệp, Thanh Trì: Sáng mở tiệc, chiều nghỉ**

**Hôm nay cơ quan công sở làm việc cả ngày để bù lại một ngày nghỉ Tết dương lịch. Xã Ngũ Hiệp lại tổ chức tiệc, không làm việc buổi chiều.**

Hôm nay, các cơ quan công sở làm việc cả ngày để bù lại một ngày nghỉ Tết dương lịch. Tuy nhiên, công sở xã Ngũ Hiệp, Thanh Trì lại tổ chức tiệc to tổng kết năm, chiều không làm việc.

Hôm nay (5/1) là ngày các cơ quan công công sở làm bù cho kỳ nghỉ lễ Tết dương lịch kéo dài 4 ngày. Theo ghi nhận các công sở công chức, viên chức ngày làm bù khá nghiêm túc.

Có mặt từ sáng sớm tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội- Chi nhánh quận Hai Bà Trưng số 38 Lê Đại Hành, ông Lê Xuân Trường ở Bắc Ninh- một người dân cho biết, do có nhu cầu đăng ký làm thủ tục xóa thế chấp sổ đỏ vay nợ ngân hàng, lo ngại hôm nay là ngày thứ bảy tôi nghĩ rằng chỉ làm việc nửa buổi lại ở xa nên tôi đã gọi điện nhờ người quen ra lấy số xếp hàng. Tuy nhiên, đến văn phòng mới biết hôm nay là ngày làm bù cho kỳ nghỉ lễ vừa qua. Việc lấy số khá dễ dàng không phải xếp hàng, tôi lấy số thứ 2. Đến 8h nhân viên bắt đầu gọi số thứ tự và chỉ mất hơn 10 phút tôi đã kê khai làm xong thủ tục giấy tờ.

“Thủ tục giải quyết nhanh gọn thời gian hẹn trả đến ngày 10/1, không kể ngày nghỉ Chủ nhật. Khi ở nhà tôi rất lo lắng thời gian trả kết quả lâu vì tôi có nhận đặt cọc bán căn nhà, văn bản thỏa thuận hai bên cam kết thực hiện trong 10 ngày nếu không hoàn thành thủ tục tôi sẽ bị phạt tiền cọc với người mua nhà”.

Cũng trong sáng nay, tại bộ phận một cửa UBND quận Long Biên hoạt động làm các thủ tục hành chính cho công dân vẫn diễn ra như những ngày thường với đầy đủ quân số.

Ông Thẩm Đức Vĩ, Phó Chánh văn phòng UBND quận Long Biên- Trưởng bộ phận một cửa cho biết, các hoạt động của UBND quận vẫn hoạt động cả ngày, cán bộ nhân viên 100% có mặt. Hôm nay công dân đến làm thủ tục hành chính có vắng hơn so với mọi hôm. Thống kê tính đến 10h sáng nay bộ phận một cửa tiếp nhận 9 hồ sơ thủ tục hành chính liên quan đến việc xin cấp phép xây dựng, chủ yếu thông qua đăng ký trực tuyến. Bộ phận một cửa cũng trả hồ sơ bàn giao cho dịch vụ bưu chính kết quả 6 hồ sơ để trao tận nhà dân (mức độ 4).

Bà Nguyễn Thị Hạnh- Phó Chủ tịch UBND phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng cho biết, ngày hôm nay theo phân công nhiệm vụ bộ phận một cửa có nhân viên tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục công dân, trong sáng nay công dân đến xác nhận về công chứng, chứng minh thư, làm thủ tục làm khai sinh. Nhân viên bộ phận một cửa cho hay: “Tổng cộng đầu giờ sáng nay tiếp nhận 6 hồ sơ chứng thực, 2 hồ sơ xác nhận tình trạng hôn nhân những hồ sơ này theo quy định hẹn trả trong 3 ngày. Còn chứng thực chúng tôi trả công dân luôn”.

Trong khi phần lớn các cơ quan chính quyền thực hiện khá nghiêm túc việc làm bù, thì tại trụ sở UBND xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội vào lúc gần 11h, phóng viên ghi nhận bộ phận một cửa khóa trái, các phòng làm việc không có người, kể cả phòng Chủ tịch UBND xã cũng

khóa chặt, phòng Bí thư xã bên cạnh cửa mở toang bên trong không có ai. Trên tầng 3 đơn vị này, có cả trăm người đang tiệc rượu liên hoan ăn uống chúc tụng huyền ảo.

Một người dân đứng trước cửa bộ phận một cửa cho hay, hôm nay UBND xã họp tổng kết năm họ đang ăn liên hoan. Tôi đang có việc cần nên ra xã xin xác thực lý lịch để nộp hồ sơ xin việc làm.

Một người đàn ông tự nhận là bảo vệ trao đổi với phóng viên cho biết hôm nay là tổng kết cơ quan liên hoan cuối năm. Hôm nay thứ 7 chỉ làm việc nửa ngày buổi sáng thôi, muốn làm gì thì tốt nhất sáng thứ hai quay lại.

Khi phóng viên thắc mắc hôm nay là thứ 7, ngày làm bù thì công sở làm việc cả ngày. Người đàn ông này nói "Đây là cơ quan cấp cơ sở nhỏ cần gì".

Nói xong người đàn ông này quay lên gác 3 tiếp tục cuộc vui.

Một người đàn ông khác vừa rời cuộc nhậu dắt xe thấy người lạ đứng trước sân tiến đến hỏi "anh cần gì hỏi ai?", phóng viên trình bày muốn xin chứng thực. Anh này nói hôm nay thứ 7, buổi chiều nghỉ, cơ quan nhà nước chỉ làm việc buổi sáng. Song người này cũng chỉ dẫn cho phóng viên tới phòng một cửa ngay vì đang có người ngồi trong đó có thể giải quyết được. Tuy nhiên, khi phóng viên quay lại phòng bộ phận một cửa, gặp người đàn ông mặt đỏ, phải hơi rượu để trình bày mục đích thì cũng nhận được câu trả lời chiều nay không làm việc./.

*Theo vov.vn*

## **15. Gỡ khó cho doanh nghiệp ngay từ đầu năm**

**Những ngày đầu năm mới, nhiều địa phương đã tổ chức đối thoại, gặp mặt với cộng đồng doanh nghiệp, thể hiện rõ tinh thần lắng nghe, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp theo đúng chỉ đạo của Chính phủ.**

Tại **Thừa Thiên Huế**, sáng 5/1, UBND tỉnh đã tổ chức gặp mặt, tặng Bằng khen của UBND tỉnh cho 32 doanh nghiệp đạt thành tích xuất sắc trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh năm 2018.

Ông Phan Ngọc Thọ, Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế cho biết, năm 2018, Thừa Thiên - Huế thực hiện các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, tạo được các điểm sáng trong thu hút đầu tư. Toàn tỉnh thực hiện vượt mức 13/14 chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch đề ra. Tổng sản phẩm xã hội trên địa bàn (GRDP theo giá so sánh) năm 2018 đạt 32.417

tỷ đồng, tăng 7,15% so với năm 2017. Trong thành tựu chung, có sự đóng góp rất lớn của cộng đồng doanh nghiệp.

Năm 2018, Thừa Thiên - Huế có 670 doanh nghiệp thành lập mới, tăng 5,1%, với số vốn đăng ký đạt khoảng 6.900 tỷ đồng. Tỉnh đã thu hút 34 dự án đầu tư với tổng vốn hơn 30.000 tỷ đồng; trong đó, có 27 dự án trong nước với vốn đầu tư gần 3.500 tỷ đồng và 7 dự án cấp mới FDI, điều chỉnh 2 dự án FDI với số vốn đăng ký 1.161,8 triệu USD.

Năm 2019, tỉnh Thừa Thiên - Huế tiếp tục chú trọng phát triển doanh nghiệp, kinh tế tư nhân và thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Tỉnh đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin cung cấp dịch vụ công trực tuyến và phục vụ người dân, doanh nghiệp. Đồng thời, có kế hoạch tổ chức gặp mặt doanh nghiệp mỗi tháng 2 lần theo chuyên đề nhằm đưa ra các kế hoạch hành động cụ thể để hiện thực hóa các biện pháp giải quyết.

Ông Phan Ngọc Thọ cho biết, ngoài các biện pháp vừa nêu trên, tỉnh cũng đã chính thức đưa vào vận hành cổng dịch vụ công tỉnh (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn/>). Doanh nghiệp tiến hành giao dịch thủ tục hành chính tại tất cả các cơ quan trên địa bàn tỉnh theo hình thức trực tuyến. Cùng với thẻ điện tử thông tin doanh nghiệp được cấp, doanh nghiệp không cần phải nộp bản giấy này khi thực hiện các thủ tục hành chính tại cơ quan trên địa bàn tỉnh nhờ các văn bản điện tử được tích hợp trong thẻ có thể thực hiện liên thông giữa các thủ tục hành chính.

Ngoài kênh thông tin trên mạng xã hội facebook của Sở Kế hoạch và Đầu tư để cập nhật thông tin và tiếp nhận, trả lời kiến nghị phản ánh của các cá nhân, doanh nghiệp, tỉnh Thừa Thiên - Huế còn tạo điều kiện để doanh nghiệp nêu lên những kiến nghị, những vướng mắc trong "chương trình cafe doanh nhân" được tổ chức hàng tháng.

Năm 2019, Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế còn có chương trình hoạt động thường xuyên đồng hành cùng doanh nghiệp, thu thập các kiến nghị, đề xuất và nguyện vọng chính đáng của doanh nghiệp và trực tiếp đối thoại, giải thích những vướng mắc của doanh nghiệp theo thẩm quyền.

Tại **Hải Dương**, tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp là một trong các nhiệm vụ trọng tâm được xác định tại Hội nghị triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019, vừa được tổ chức ngày 4/1.

Trong năm 2019, Hải Dương tập trung huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh. Tỉnh đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô

hình tăng trưởng theo hướng phát triển nhanh các ngành có lợi thế, có giá trị gia tăng cao.

Tại Hội nghị, Bí thư Tỉnh ủy Hải Dương Nguyễn Mạnh Hiển thẳng thắn chỉ ra những hạn chế trong năm 2018, như: Tỉnh đã chỉ ra được những nút thắt, những điểm nghẽn nhưng vẫn chưa có giải pháp tháo gỡ triệt để. Ở các hội nghị thì các đại biểu rất quyết liệt nhưng triển khai trong thực tế thì lại khác.

Hải Dương vẫn có một số cán bộ ngồi không đúng vị trí nên gây cản trở cho sự phát triển của tỉnh và trong thời gian tới, tỉnh sẽ kiên quyết phân công công việc cụ thể cho đúng người, đúng việc và có thời hạn hoàn thành rõ ràng.

Bí thư Tỉnh ủy Hải Dương đề nghị các ngành cần tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong phát triển kinh tế - xã hội; áp dụng cơ chế đặc thù, tạo điều kiện tốt nhất để các nhà đầu tư triển khai các dự án lớn trên địa bàn tỉnh.

Đồng thời đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc; khẩn trương đưa Trung tâm phục vụ Hành chính công vào hoạt động hiệu quả; Hạn chế tối đa việc công dân và doanh nghiệp giao dịch trực tiếp với cán bộ, công chức và cơ quan nhà nước.

Tỉnh sẽ kiên quyết siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính để cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2019; triển khai Kế hoạch phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và đẩy mạnh các giải pháp đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu năm 2019 có thêm 2.500 doanh nghiệp mới năm 2019.

Tại **Vĩnh Long**, ngày 2/1, UBND tỉnh tổ chức buổi gặp gỡ, đối thoại với các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh để nắm bắt, chia sẻ và có giải pháp kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất - kinh doanh trên địa bàn.

Tại hội nghị, lãnh đạo tỉnh Vĩnh Long đã lắng nghe những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị của các doanh nghiệp, liên quan đến các vấn đề về hỗ trợ thuế, thuê đất, thủ tục hành chính, mở rộng sản xuất kinh doanh...

Sau khi nghe các phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh Vĩnh Long Lê Quang Trung đã ghi nhận và tiếp thu những ý kiến, đề nghị của các doanh nghiệp; đồng thời, yêu cầu các sở, ngành, địa phương có liên quan giải đáp cụ thể từng kiến nghị.



Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh Vĩnh Long Lê Quang Trung khẳng định, việc gỡ gỡ, đối thoại giữa chính quyền với doanh nghiệp được tỉnh duy trì thực hiện thông qua định kỳ hàng quý trong năm nhằm nắm bắt, tháo gỡ những khó khăn, bức xúc, kiến nghị của doanh nghiệp. Tuy nhiên, ngoài việc gỡ gỡ tại các buổi đối thoại định kỳ, các doanh nghiệp khi gặp khó khăn, bức xúc có thể liên hệ trực tiếp với UBND tỉnh để được hỗ trợ, giải quyết kịp thời.

Theo UBND tỉnh Vĩnh Long, việc hỗ trợ, giải quyết khó khăn cho doanh nghiệp, trong năm 2018 tỉnh tiếp tục duy trì tốt 4 cuộc đối thoại định kỳ với doanh nghiệp; đồng thời, các huyện, thị xã, thành phố cũng tổ chức các cuộc gỡ gỡ, đối thoại với cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn.

Qua đó, tỉnh đã kịp thời chỉ đạo bãi bỏ những quy định của địa phương hoặc trình trung ương hướng dẫn hoặc bãi bỏ những quy định, chính sách pháp luật không còn phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ của doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn.

Mặt khác, các cấp, các ngành của tỉnh đã tích cực cải cách thủ tục hành chính và cải thiện môi trường kinh doanh thuộc lĩnh vực ngành, địa phương quản lý; trong đó, tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh sử dụng các dịch vụ bưu điện công ích, ứng dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trong giải quyết các hồ sơ nhằm kéo giảm thời gian thực hiện các thủ tục hành chính so với quy định.

*Theo baochinphu.vn*

## **16. Quảng Ninh lắp thiết bị giám sát hành trình cho toàn bộ tàu thuyền**

**Các tàu thuyền trên địa bàn Quảng Ninh đều được lắp đặt hệ thống GPS để quản lý, giám sát chặt chẽ, an toàn.**

Theo Cảng vụ Đường thủy nội địa Quảng Ninh, nhằm tập trung cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản lý, hiện đơn vị đã ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý 90 cảng, bến và gần 10.000 phương tiện thủy hoạt động trên địa bàn.

Đơn vị này đã thực hiện kết nối mạng internet đồng bộ hệ thống giữa các cụm cảng và trung tâm lưu trữ, để tổ chức cấp phép cho các phương tiện thủy bằng hệ thống phần mềm. Phần mềm quản lý cấp phép vào, rời cảng bến cho phép chủ phương tiện có thể tiến hành làm thủ tục vào, rời cảng bến qua các phương thức như: website, email, tin

nhắn sms, fax, điện thoại... mà không phải trực tiếp làm việc với cảng vụ viên.

Việc áp dụng công nghệ vào công tác của Cảng vụ nội địa Quảng Ninh không chỉ giúp người dân, doanh nghiệp tiết kiệm thời gian, tiền bạc mà còn nâng cao công suất giải quyết thủ tục đối với nhân viên, cán bộ làm việc tại cảng. Nhân viên Cảng vụ có thể giải quyết khoảng 800 thủ tục hành chính cho các tàu ra, vào cảng, bến trong 1 giờ, rút ngắn 80% thời gian cấp phép so với trước.

Bên cạnh đó, Cảng vụ đường thủy nội địa Quảng Ninh cũng áp dụng lắp hệ thống GPS bắt buộc đối với toàn bộ các tàu, thuyền trên địa bàn. Đây là hệ thống giúp cơ quan chức năng nắm được các thông số về thời gian, vị trí, vận tốc... của tàu đang hoạt động. Hệ thống GPS giúp quản lý, theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động của tàu du lịch trên Vịnh Hạ Long, cập nhật sơ đồ tuyến, điểm tham quan, lưu trú, điểm tránh trú bão và tự động đếm số lượng tàu tại các điểm.

Qua hệ thống GPS, còn có thể xác định chính xác vị trí triển khai công tác cứu nạn, cứu hộ, ứng cứu kịp thời các sự cố xảy ra và huy động các tàu hoạt động ở gần kịp thời đến ứng cứu tàu bị nạn, cứu người và tài sản. Các dữ liệu quản lý luôn được cập nhật về hệ thống máy chủ, giúp bộ phận chuyên môn nghiệp vụ chủ động điều tiết tốt hoạt động của phương tiện, tránh gây ùn tắc cục bộ tại các điểm tham quan, lưu trú trên Vịnh Hạ Long đảm bảo luôn thông suốt, an toàn.

Hiện nay, để tiếp tục nâng cao chất lượng quản lý, Cảng vụ Đường thủy nội địa Quảng Ninh tiếp tục tập trung nâng cấp hệ thống phần mềm cấp phép, bổ sung chức năng cảnh báo giấy tờ của phương tiện chuẩn bị đến thời gian hết hạn để thông báo trước, giúp chủ phương tiện chủ động hơn trong việc hoàn thiện hồ sơ, đảm bảo đúng quy định và tiết kiệm thời gian làm thủ tục cho phương tiện. Đồng thời, từng bước chuyển đổi mô hình cấp phép cho các phương tiện hiện nay sang mô hình cấp phép trực tuyến trên website.

*Theo baogiaothong.vn*

## **17. Thừa Thiên Huế: Ban hành quy định quản lý, sử dụng bến, bãi tập kết vật liệu xây dựng cát, sỏi**

**UBND tỉnh Thừa Thiên Huế vừa ban hành quyết định số 07/QĐ-UBND về việc ban hành quy định về quản lý, sử dụng các bến, bãi tập kết vật liệu xây dựng cát, sỏi trên địa bàn tỉnh.**

Theo quy định, địa điểm xây dựng bến, bãi tập kết vật liệu xây dựng cát, sỏi phải phù hợp với địa điểm được quy hoạch xây dựng bến, bãi tập kết vật liệu xây dựng cát, sỏi trên địa bàn tỉnh.

Chiều cao tập kết cát, sỏi tối đa 5m; xung quanh bến bãi phải xây dựng tường bao để đảm bảo cát, sỏi và nước thải không được tràn ra ngoài phạm vi bến bãi. Diện tích khu vực sử dụng làm bãi tập kết  $\geq 300\text{m}^2$ . Nhà điều hành là nhà tạm dạng bán kiên cố, 1 tầng, mái tôn hoặc ngói; chiều cao công trình  $\leq 6\text{m}$ ; diện tích  $\leq 50\text{m}^2$ . Tường rào đối với những bãi vị trí gần khu dân cư và đường giao thông (cách khu dân cư và đường giao thông  $\leq 20\text{m}$ ) tiếp tục áp dụng chiều cao tường rào theo quy định tường xây cao từ 1,5m - 2,5m; đối với những bãi xa khu dân cư và đường giao thông (cách khu dân cư và đường giao thông  $\geq 20\text{m}$ ) chiều cao tường rào 0,5m – 1m. Cổng phù hợp với cảnh quan, môi trường xung quanh; có biển ghi rõ tên cửa hàng, tên doanh nghiệp hoặc tên hộ. Kết cấu công trình do nhà đầu tư tự quyết định và phải đảm bảo an toàn trong thời gian khai thác, sử dụng và các công trình lân cận.

Công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn, thời gian tồn tại công trình ghi trong giấy phép (không quá 5 năm). Khi hết thời hạn của giấy phép nếu không được tiếp tục gia hạn thì chủ bến bãi tự tháo dỡ công trình, vật kiến trúc đã xây dựng để bàn giao mặt bằng lại cho Nhà nước và không được bồi thường, hỗ trợ; trường hợp do yêu cầu thu hồi đất đột xuất khi giấy phép còn thời gian hoạt động do điều chỉnh quy hoạch, thì chủ bến, bãi sẽ được bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

Quy định còn nêu rõ các điều kiện về môi trường; đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ; đảm bảo an toàn giao thông... Theo đó, về môi trường, phải thực hiện theo đúng Kế hoạch Bảo vệ môi trường nêu trong Giấy xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường được UBND cấp huyện xác nhận. Về phòng chống cháy nổ, phải có đủ phương tiện, thiết bị để đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ theo quy định.

Về đảm bảo giao thông, để đảm bảo điều kiện lưu thông, an toàn cho du khách, kết cấu hạ tầng giao thông khu vực, thống nhất phương án quản lý hoạt động các phương tiện trên sông Hương đoạn từ cầu Dã Viên đến cuối Cồn Hến như sau: Cấm các phương tiện vận chuyển vật liệu (cát, sỏi) có công suất lớn hơn 24CV và xà lan đậu, đỗ, lưu thông; Các phương tiện vận chuyển vật liệu (cát, sỏi) có công suất nhỏ hơn hoặc bằng 24CV ( $\leq 24\text{CV}$ ) được phép lưu thông trong thời gian từ 06h00 sáng đến 17h00 (cấm lưu thông vào ban đêm từ 17h00 đến 6h00 sáng hôm sau). Trường hợp tổ chức, cá nhân có nhu cầu vận chuyển, lưu thông vào ban đêm phải có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt động.

Đáng chú ý, các bãi tập kết cát, sỏi trên tuyến sông Hương yêu cầu tập kết bằng ống đậy, khoảng cách từ tường rào của bãi tập kết cát, sỏi đến mép bờ sông đảm bảo hành lang bảo vệ nguồn nước và không ảnh hưởng đến cảnh quan.

Bến, bãi tập kết vật liệu xây dựng chỉ được đưa vào hoạt động, khi đảm bảo đủ các điều kiện sau: Có giấy đăng ký phù hợp ngành nghề; Có Giấy xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường được UBND cấp huyện xác nhận (bao gồm quy chế hoạt động bến, bãi); Đã hoàn thành việc xây dựng công trình bến, bãi theo giấy phép xây dựng có thời hạn được cấp và giấy phép xây dựng đang còn thời gian hiệu lực; Có giấy phép hoạt động bên thủy nội địa của cấp có thẩm quyền; Giấy tờ hợp lệ về quyền sử dụng đất cho mục đích làm bến bãi tập kết vật liệu xây dựng cát, sỏi; Đảm bảo điều kiện về an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định; Có Nội quy hoạt động bến bãi.

*Theo baotainguyenmoitruong.vn*

## **18. 80% thủ tục hành chính sẽ được thực hiện dịch vụ công trực tuyến**

**“Tối thiểu 95% số hồ sơ liên quan đến thủ tục hành chính (TTHC) được giải quyết đúng hạn và trước hạn”, đó là một trong những mục tiêu UBND TP Hà Nội đặt ra trong Quyết định số 7028 về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính Nhà nước (CCHC) năm 2019 vừa được ban hành và triển khai.**

Theo đó, CCHC được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và quản lý của các cấp, các ngành. Kế hoạch đặt ra mục tiêu phấn đấu 100% các cơ quan, đơn vị có sáng kiến CCHC. 100% UBND các quận, huyện, thị xã triển khai chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC đối với UBND cấp xã trực thuộc; 100% cơ quan, đơn vị bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt.

Trong năm 2019, 80% TTHC sẽ thực hiện dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 3, 4 (tính trên tổng số các TTHC được đánh giá là phù hợp thực hiện DVCTT mức độ 3, 4). 100% các TTHC thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị được thực hiện thông qua cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; được công khai, minh bạch theo quy định; 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện hội nghị đối thoại với người dân về các vấn đề có liên quan tới giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị ít nhất 2 lần/năm. Cùng với đó, 100% hồ sơ giải quyết TTHC được cập nhật, theo dõi tình hình thực hiện thông qua hệ thống thông tin một cửa điện tử TP; 100%

văn bản giao dịch giữa các cơ quan hành chính Nhà nước của TP dưới dạng điện tử (trừ các văn bản không được chuyển qua mạng theo quy định).

TP cũng đặt mục tiêu giảm cơ cấu chi thường xuyên, tạo cơ sở để đến năm 2020, cơ cấu chi thường xuyên giảm xuống còn 50% - 52% tổng chi ngân sách địa phương. Trước đó, UBND TP Hà Nội cũng ban hành Kế hoạch số 244 về công tác kiểm soát TTHC năm 2019 trên địa bàn TP. Trong đó, huy động sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, đơn vị, cá nhân, tổ chức có liên quan trong triển khai, thực hiện để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm soát TTHC. Rà soát, đơn giản hóa TTHC, cắt giảm các loại giấy tờ không cần thiết, tiết giảm đến mức thấp nhất chi phí tuân thủ cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC...

*Theo kinhtedothi.vn*

## **19. Dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3,4: Góc nhìn từ quận Hai Bà Trưng**

Thời gian qua, việc triển khai đồng bộ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trên địa bàn Thành phố không chỉ tạo điều kiện thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính, được các tổ chức, doanh nghiệp và người dân đánh giá cao mà quan trọng còn góp phần vào thắng lợi trong phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô. Trong đó, quận Hai Bà Trưng là một trong những ví dụ điển hình.

Theo ghi nhận của phóng viên tại Bộ phận “một cửa” của UBND quận Hai Bà Trưng, mặc dù đã cuối giờ trưa, nhưng vẫn có đông người dân đến làm thủ tục và nhận kết quả hồ sơ. Quy trình, thời gian giải quyết, phí, lệ phí của từng thủ tục được công khai, minh bạch trên các bảng thông tin, thuận tiện cho người dân tra cứu.

Trong phòng được trang bị máy tính, máy scan, máy phô tô, hệ thống camera giám sát... và luôn có cán bộ hướng dẫn người dân sử dụng các trang thiết bị. Có thể cảm nhận rõ bầu không khí phục vụ chuyên nghiệp từ cơ sở vật chất đầy đủ cũng như thái độ ứng xử của cán bộ nơi đây.

Theo lịch hẹn, chị Tô Thị Thu Thủy đến đây để nhận bản sao trích lục giấy khai sinh cho con. Chị Thủy cho biết, chị đã làm thủ tục đăng ký qua mạng và trong vòng một ngày đã nhận được kết quả. “Nếu trước đây, muốn đăng ký thủ tục hành chính phải đến trực tiếp cơ quan nhà nước nhận phiếu theo thứ tự, chờ cán bộ tiếp nhận hồ sơ. Nay, với phương thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mọi việc liên quan đến thủ tục

hành chính, tôi có thể thực hiện ở nhà hay ở cơ quan đồng thời có thể theo dõi, giám sát được tình trạng giải quyết hồ sơ.

Thậm chí nếu muốn tôi có thể đăng ký sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, kết quả được trả về tận nhà. Việc này đã tiết kiệm rất nhiều thời gian, chi phí đi lại...” - chị Thuỷ hồ hởi cho biết. Được biết, thành phố Hà Nội có duy nhất quận Hai Bà Trưng thực hiện việc cấp bản sao trích lục khai sinh, khai tử, kết hôn trong 1 ngày, nhận được rất nhiều sự hài lòng của người dân về sự nhanh chóng, không phải chờ đợi.

Theo bà Nguyễn Thuỷ Dương – Phó Chánh văn phòng UBND quận Hai Bà Trưng, 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của UBND quận và UBND 20 phường đều thực hiện tập trung tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Quận cũng đảm bảo tất cả các đơn vị đều được bố trí trang thiết bị ứng dụng công nghệ thông tin, giải quyết thủ tục hành chính cho công dân trên mạng internet, công khai thủ tục hành chính tại 100% các đơn vị và đăng tải trên Cổng giao tiếp điện tử của quận, tạo sự thuận lợi cho người dân khi tới nộp hồ sơ và trả kết quả. Đặc biệt, quận Hai Bà Trưng là đơn vị đứng đầu toàn thành phố trong việc giải quyết các thủ tục hành chính, 99% hồ sơ được trả đúng hạn.

Trong đó dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3 đã được triển khai 12 dịch vụ thuộc lĩnh vực Tư pháp, Thông tin truyền thông và Quản lý đô thị. Một số thủ tục hành chính đã được rút ngắn thời gian so với quy định: Việc cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với các hộ kinh doanh cá thể được thực hiện ngay trong ngày; việc chứng thực lĩnh vực tư pháp tại quận và phường được thực hiện ngay trong ngày; đáng chú ý việc cấp bản sao trích lục khai sinh, khai tử, kết hôn trong 1 ngày.

Đến Nhà sinh hoạt cộng đồng trên địa bàn phường Đồng Tâm, dễ dàng nhận thấy nơi đây được trang bị 1 bộ máy tính, máy scan, đường truyền

Với những thành công bước đầu, các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 đang triển khai được người dân, doanh nghiệp trên địa bàn 3 phường này khai thác hiệu quả để thực hiện các thủ tục hành chính một cách nhanh chóng, đảm bảo công khai, minh bạch trong thực hiện các thủ tục hành chính, giảm công sức và thời gian đi lại, tiết kiệm chi phí cho công dân, doanh nghiệp, đã phần nào chia sẻ việc tập trung đông tại bộ phận Một cửa của UBND các phường.

Đây cũng chính là cơ sở bước đầu hình thành công dân điện tử góp phần xây dựng thành công chính quyền điện tử.

internet tốc độ cao, tủ hồ sơ, biểu bảng hướng dẫn, tờ rơi tuyên truyền... Các bạn đoàn viên thanh niên đang hướng dẫn người dân đến kê khai, đăng ký thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 với tinh thần chu đáo, trách nhiệm và tận tâm.

Anh Lê Thanh Hùng - Bí thư Đoàn phường Đồng Tâm cho biết: “Phát huy vai trò xung kích của tuổi trẻ, đoàn viên Đoàn phường Đồng Tâm đã tham gia vào công cuộc cải cách hành chính thông qua mô hình “Đội tình nguyện viên hướng dẫn và hỗ trợ kê khai hồ sơ hành chính”.

Đoàn viên đã trực tiếp hướng dẫn người dân bấm chọn dịch vụ, hỗ trợ tham vấn, hướng dẫn về quy trình, thành phần hồ sơ thủ tục để người dân giải quyết nhanh chóng, chính xác các thủ tục hành chính. Khi giải quyết thủ tục hành chính, đoàn viên chi đoàn cũng xác định việc ưu tiên hỗ trợ cho người già yếu, người khuyết tật, phụ nữ mang thai”.

Theo Phó Chủ tịch UBND quận Hai Bà Trưng Vũ Văn Hoạt, hướng tới chính quyền điện tử nên cần tạo ra các công dân điện tử. Quận Hai Bà Trưng xác định đến năm 2020 tại quận có 70% địa bàn có nơi sinh hoạt cộng đồng.

Để khai thác những nhà sinh hoạt cộng đồng hiệu quả nhất, quận đã và đang đầu tư rất nhiều nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất, cùng với xã hội hóa lắp đặt trang thiết bị, mạng phục vụ triển khai dịch vụ công trực tuyến mức 3,4. Đây cũng là một hoạt động thực hiện chỉ đạo của Thành phố và Quận ủy, UBND quận về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính nhà nước, góp phần phục vụ có hiệu quả công tác cải cách hành chính, hướng tới xây dựng chính quyền điện tử.

Đảm bảo việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin theo hướng tổng thể, đồng bộ và sử dụng chung thống nhất trên một hệ thống, UBND quận đã triển khai xã hội hóa lắp đặt hệ thống trang thiết bị, hệ thống mạng để người dân sử dụng đăng ký dịch vụ công trực tuyến mức 3,4 tại nhà sinh hoạt cộng đồng các phường theo nguyên tắc Nhà nước, nhân dân và toàn xã hội cùng tham gia thực hiện; nhà nước cung cấp dịch vụ, người dân biết sử dụng dịch vụ.

Trước mắt, trong giai đoạn cuối năm 2017 và năm 2018 đã triển khai tại 3 phường: Bùi Thị Xuân, Bách Khoa, Đồng Tâm với các trang thiết bị kết nối internet tốc độ cao. Để hỗ trợ cho người dân giải quyết các thủ tục một cách nhanh chóng, UBND các phường đã huy động đoàn viên thanh niên phường trực hàng ngày, tiếp đón và hướng dẫn công dân đến kê khai, đăng ký thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 tại điểm nhà sinh hoạt cộng đồng địa bàn dân cư; tăng cường tuyên truyền các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia đăng ký thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 tại các nhà sinh hoạt cộng đồng trên địa bàn.



Với những thành công bước đầu, các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 đang triển khai được người dân, doanh nghiệp trên địa bàn 3 phường này khai thác hiệu quả để thực hiện các thủ tục hành chính một cách nhanh chóng, đảm bảo công khai, minh bạch trong thực hiện các thủ tục hành chính, giảm công sức và thời gian đi lại, tiết kiệm chi phí cho công dân, doanh nghiệp, đã phần nào chia sẻ việc tập trung đông tại bộ phận Một cửa của UBND các phường.

Đây cũng chính là cơ sở bước đầu hình thành công dân điện tử góp phần xây dựng thành công chính quyền điện tử. Ông Vũ Văn Hoạt cho biết: “Quận sẽ phấn đấu nhân rộng mô hình này ra toàn 20 phường trên địa bàn. Song, khó khăn hiện nay là làm thế nào để người dân sử dụng, và làm sao để quản lý việc khai thác các trang thiết bị ở đây một cách đúng mục đích.

Chúng tôi sẽ kết hợp với các trường đại học trang bị thêm kiến thức công nghệ thông tin cho người dân; xây dựng quy chế hoạt động của các nhà sinh hoạt cộng đồng về khai thác các thiết bị; phối hợp đưa các học sinh, sinh viên về hỗ trợ người dân thực hiện... Đồng thời, quận cũng đề nghị Sở Thông tin & Truyền thông Hà Nội quan tâm hướng dẫn định hướng, hỗ trợ cho quận triển khai các dịch vụ công trực tuyến tốt hơn, khai thác tối đa các nhà sinh hoạt cộng đồng”.

*Theo laodongthudo.vn*

## **20. Hiệu quả từ việc triển khai hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến tại Hải Phòng**

**Ngày 03/01/2019, Sở Thông tin truyền thông Hải Phòng tổ chức Hội nghị tổng kết Kết quả triển khai vận hành, khai thác Hệ thống Một cửa điện tử và Dịch vụ công trực tuyến TP Hải Phòng năm 2018, triển khai kế hoạch năm 2019 .**

Thực hiện chương trình công tác năm 2018, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành quyết liệt của UBND thành phố, công tác cải cách hành chính nhà nước TP Hải Phòng tiếp tục đạt được nhiều kết quả tích cực, trong đó công tác triển khai vận hành, khai thác Hệ thống Một cửa điện tử và Dịch vụ công trực tuyến TP Hải Phòng năm 2018 góp phần quan trọng nâng cao hiệu quả hiện đại hóa nền hành chính.

Ngày 9/6/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 846/QĐ-TTg về danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các Bộ, ngành, địa phương hoàn thành trong năm 2017. UBND thành phố chỉ đạo triển khai hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến bằng hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin.



Do triển khai bằng hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin, không phải lập dự án đầu tư, vì vậy trong thời gian 3 tháng, việc triển khai hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến đã được triển khai toàn thành phố từ Sở, ngành quận, huyện đến xã, phường thị trấn. Với cách làm mới này, việc triển khai hệ thống đã rút ngắn thời gian thực hiện, đồng thời tiết kiệm chi phí do không cần đầu tư hạ tầng kỹ thuật và nhân lực bảo trì hệ thống.

Các đơn vị, địa phương đã quan tâm, chỉ đạo, ban hành quy chế quản lý, vận hành, khai thác hệ thống tại nội bộ đơn vị, các văn bản chỉ đạo để triển khai hệ thống tại nội bộ đơn vị theo kế hoạch của UBND thành phố; chỉ đạo các đơn vị, cá nhân liên quan tham gia các lớp đào tạo, tập huấn vận hành hệ thống do thành phố tổ chức. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Kết quả sau 01 năm triển khai vận hành, khai thác Hệ thống một cửa điện tử và danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 dùng chung thành phố cho thấy Hệ thống đã cơ bản đáp ứng đầy đủ yêu cầu về tính năng kỹ thuật theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Hệ thống bảo đảm yêu cầu cập nhật quy trình (quy trình ISO nội bộ), phân quyền thực hiện đến từ cán bộ có trách nhiệm giải quyết thủ tục hành chính. Hệ thống cho phép tự động tổng hợp thông tin tình trạng giải quyết hồ sơ từ các ngành, địa phương, kết nối, công khai tiến độ giải quyết thủ tục hành chính lên Cổng thông tin điện tử Chính phủ.

Đối với các cơ quan Nhà nước: Hệ thống cho phép theo dõi tiến độ giải quyết thủ tục hành chính, rõ trách nhiệm của từ cá nhân, đơn vị tham gia giải quyết thủ tục hành chính, hiệu quả trong kiểm soát thủ tục hành chính, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức.

Đối với người dân: Được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; đăng ký sử dụng dịch vụ bưu chính công ích để tiếp nhận hồ sơ hoặc trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Dễ dàng tra cứu nhanh tình trạng giải quyết hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến. Giám sát các cơ quan nhà nước trong việc bảo đảm tiến độ giải quyết thủ tục hành chính.

Phát biểu tại hội nghị, ông Vũ Đại Thắng - Phó giám đốc Sở Thông tin truyền thông Hải Phòng khẳng định: “Hiệu quả từ việc triển khai hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến góp phần quan trọng trong công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, từng bước nâng cao mức độ hài lòng của người dân với các cơ quan nhà nước khi tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến”.

*Theo baovaydung.com.vn*

---

